



TẠP CHÍ

Thông tin Tu tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



Số
69
11/2018

**TẠP CHÍ
THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG
(Số 69 - tháng 11/2018)**



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 6 - đường Nguyễn Thiếp
Thành phố Hà Tĩnh
ĐT: 02393. 855 739
Fax: 02393. 851 925
Email: thongtintuht@gmail.com

Tổng Biên tập
HOÀNG TRUNG DŨNG

Ban Biên tập
NGUYỄN THỊ HÀ TÂN
LÊ VĂN KHÁNH
PHAN THỊ MAI LINH
HOÀNG VĂN THANH
TRẦN THỊ TỔ UYÊN

Thư ký Tòa soạn
PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự
TRẦN THỊ TỔ UYÊN

Ảnh bìa 1:

*Khu dân cư kiểu mẫu thôn Phong Giang,
xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân*

Ảnh: Sỹ Ngọ

In 6.000 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 2149/GP-BTTTT, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 13/11/2012. In xong và nộp lưu chiểu tháng 11/2018.

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

T.H	Hội nghị Trung ương 8 khóa XII - khí thế mới, động lực mới	1
T.H	Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đặc cử Chủ tịch nước...	3
T.L	Tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết 26...	5
NGUYỄN CÔNG KHANH	Giá trị trường tồn của Cách mạng Tháng Mười Nga	8
ĐỖ THỊ THẠCH	Nhận thức mới về CNXH...	10
TRẦN THỊ MINH TUYẾT	Trách nhiệm nêu gương của cán bộ...	13
HOÀNG DUY	Đề Nghị quyết 26 Hội nghị Trung ương 7 khóa XII	16
CẨM THU HUỖN	Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò, trách nhiệm của người thầy...	20
HOÀNG ANH ĐỨC	Phát huy vai trò của MTTQ các cấp...	22
HỒ TUẤN	Phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh...	25
HOÀNG MINH VIỆT	Giảm thiểu tai nạn giao thông - cần nâng cao ý thức...	27
HÀ NGUYỄN	Các địa phương dồn lực về đích NTM	30

TRANG VĂN NGHỆ

THẢO NGUYỄN	- Người lái đò	33
PHAN THUẬN	- Quê hương	33
TỪ CÔNG HẢI	- Về xứ Nghệ với anh em nhé	33

GƯƠNG NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT

DƯƠNG CHÍ TÂM	Người cựu chiến binh vùng giáo...	34
ANH THƯ - TRẦN THỊ ANH TRÚC	Cô hiệu trưởng có nhiều đóng góp cho vùng khó khăn	36

ĐẤU TRANH CHỐNG ÂM MƯU DIỄN BIẾN HÒA BÌNH

CÔNG MINH - NGUYỄN MINH	"Kiên định trước, sau, cả trong lời nói và việc làm"	39
--------------------------------	--	----

SINH HOẠT CHI BỘ

TTTTCTTG	Thông tin sinh hoạt chi bộ tháng 11/2018	42
-----------------	--	----

BIÊN 4

VĂN VIỆT	Đạo làm quan của Nguyễn Công Trứ	B4
-----------------	----------------------------------	----

(Tiếp theo bài 4)

Với quy tắc rõ ràng như vậy, ông đã đem hết tài trí góp sức cho dân cho nước, đã lập được nhiều công trạng, được thăng thưởng quan tước nhiều lần vì những thành tích, chiến công trong quân sự và kinh tế, tới chức thượng thư, tổng đốc. Tuy nhiên, do đạo làm quan thanh liêm, không a dua xu nịnh, nên ông đã nhiều lần bị giáng phạt, nhiều lần giáng liền ba bốn cấp như năm 1841 bị kết án trăm giam hậu rồi lại được tha, năm 1843 còn bị cách tước làm lính thú... Nhưng dù ở bất cứ hoàn cảnh nào, cả cuộc đời Nguyễn Công Trứ chưa bao giờ đổi lập giữa nguyên tắc “trí quân” và “trạch dân”, đúng như phương châm “vì dân, vì nước”.

Là người học rộng tài cao, ông có cái nhìn quán thế, thông hiểu thời cuộc. Ông không say công danh cho riêng mình, vun vén cho dòng họ mình mà sống bản lĩnh, nhân cách; luôn gần dân, đối với dân không có khoảng cách; hết lòng chăm lo cho dân. Làm quan ở các nơi, ông cho “đặt nhà học” để con em nhân dân học hành, “đặt xã thương” ở các làng để quản lý thóc gạo, quy định: “Khi nào giá cao thì bán, giá hạ thì mua, gặp lúc thủy hạn bất thường đem thóc chiếu cấp cho từng người. Năm nào được mùa sẽ theo số đã cấp thu lại để chứa trữ”. Điều này chứng tỏ ông là một nhà quản trị theo đường lối kinh tế thị trường đầy bản lĩnh.

Nhưng không phải chỉ lo cho dân no, Nguyễn Công Trứ còn lo dân oan, cho rằng: “Cái nạn cường hào là làm cho đến nỗi con mất cha, vợ mất chồng, tính mệnh phải thiệt hại, tài sản phải sạch không” và đề nghị triều đình phải “trị tội rất nặng” (Số nói về tệ cường hào - 1828). Đúng là một ông quan không lấy mũ ni che tai, là vấn đề thời sự cho đến ngày nay.

Biết đủ, biết dừng

Làm quan đến chức thượng thư, tổng đốc nhưng Nguyễn Công Trứ không say sưa, xênh xang võng lọng, mà rất am hiểu sâu sắc đời sống lam lũ, cơ cực của người dân. Trong những việc ông làm, được người dân ngưỡng vọng, coi ông như thánh sống, lập đền thờ khi ông còn sống là việc khẩn hoang lập ấp. Đường đường là một ông

quan to chôn kinh thành, Nguyễn Công Trứ tâu xin vua cấp tiền gạo để chiêu tập dân nghèo đi khai hoang lập ấp, xây dựng vùng kinh tế mới.

Ông cùng những người dân đen mặt hạn lúc ấy đồng lòng khai phá một vùng đất đai rộng lớn ven biển các tỉnh Ninh Bình, Thái Bình lập ra hai huyện Tiền Hải, Kim Sơn, giúp người dân an cư lạc nghiệp. Sau đó, ông còn chỉ huy việc khai khẩn nhiều vùng đất hoang hóa ở Quảng Yên, Hải Dương...

Nguyễn Công Trứ là một ông quan rất thanh liêm, chính trực. Cuốn “Đại Nam Thực lục Chính biên” ghi lại câu chuyện: Khi làm quan Nguyễn Công Trứ không nhận tiền hối lộ, dứt lốt của Phạm Nguyên Trung, Ngô Huy Phái. Ông bắt giải cả hai người cùng tang vật về phủ Nam Định để xét xử về tội đi hối lộ! Thời gian làm Định điền sứ, ông nhận tiền gạo của nhà nước cấp phát cho dân nghèo làm vốn khẩn hoang. Sau khi sử dụng, số dư thừa ông đều mang về nộp lại cho công khố.

Nguyễn Công Trứ không mê lối sống giới thượng lưu, làm quan không màng kiếm chác để làm giàu, trở thành vương công quý tộc. Trước khi làm quan: nghèo, sau khi làm quan: ông vẫn nghèo. Ông nhìn nhận cái nghèo một cách khỏe khoắn chứ không phải là nỗi bi kịch, lý giải: “Người giỏi thường nghèo” hoặc “vốn hế anh hùng mới có nghèo”, cho nên không chắt mót, làm việc sai trái, lợi dụng chức vị để làm giàu.

Đạo làm quan Nguyễn Công Trứ còn thể hiện ông không tham quyền cố vị. Năm 1847, Nguyễn Công Trứ tròn 70 tuổi, ông xin về hưu nhưng Vua Thiệu Trị không cho. Đến năm sau Tự Đức lên ngôi, nguyện vọng của ông mới được chấp thuận. Đạo làm quan là phải biết tiến và dừng, tiến và dừng đúng lúc, như phương châm sống của ông: “Tri túc tiện túc, đãi túc, hà thời túc? Tri nhàn tiện nhàn, đãi nhàn, hà thời nhàn?” (Biết đủ là đủ, đợi cho đủ thì bao giờ mới đủ? Biết nhàn là nhàn, đợi cho nhàn thành thì bao giờ mới nhàn?).



ĐẠO LÀM QUAN CỦA NGUYỄN CÔNG TRỨ

VĂN VIỆT

Năm Mậu Tuất cách đây 240 năm (1778), một nhân tài kiệt xuất của dân tộc đã chào đời. Đó là Nguyễn Công Trứ, một người văn võ toàn tài, làm quan đến cực phẩm nhưng cũng bị giáng hạ nhiều cấp. Dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, ông đều giữ vững đạo làm quan: thanh liêm và hết lòng vì dân vì nước.

Trí quân, trạch dân

Nguyễn Công Trứ con quan Đức Ngạn hầu Nguyễn Công Tấn, quê ở làng Uy Viễn, nay là xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Ngay từ thuở còn hàn vi ông đã nuôi lý tưởng giúp đời, lập công danh, sự nghiệp: “Đã trót sinh ra trong trời đất/ Phải có danh gì với núi sông”.

Đó là phương châm nhập thể hành động của Nguyễn Công Trứ. Tuy nhiên, đường công danh của ông rất lận đận. Mãi đến năm 1819, Nguyễn Công Trứ mới đậu Giải nguyên, được bổ làm quan khi đã 41 tuổi.

Sau khi đỗ đạt làm quan, ông đề ra quy tắc làm quan cho chính mình: “Giữ trong lòng trung ái/ Chăm đạo dâu con/ Phát triển nông trang/ Trừ bỏ dị đoan/ Sửa đổi phong tục/ Thanh thản tham tàn/ Tiến cử tài đức/ Giữ nghiêm luật lệ”. Đọc những điều nên làm này, người ta cứ ngỡ Nguyễn Công Trứ là một người sống trong xã hội thời nay chứ không phải là một ông quan thời phong kiến sống cách nay gần 2 thế kỷ!

(Xem tiếp bìa 3)



Toàn cảnh Hội nghị Trung ương 8 Khóa XII. Ảnh: Trí Dũng

Hội nghị Trung ương 8 khóa XII - Khí thế mới, động lực mới

Sau 5 ngày làm việc, ngày 6/10, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành (BCH) Trung ương Đảng khóa XII đã hoàn thành nội dung chương trình đề ra. Hội nghị là minh chứng cho ý chí, quyết tâm rất cao của BCH Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết những vấn đề lớn và quan trọng đối với việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Với tinh thần, trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân, BCH Trung ương đã quyết nghị và thông qua các chủ trương liên quan đến những vấn đề hệ trọng về kinh tế-xã hội (KT-XH); thống nhất ban hành nghị quyết về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đây là nghị quyết có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, kịp thời định hướng việc xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, pháp luật và các chương trình, đề án, dự án tổ chức thực

hiện của Chính phủ, các địa phương và cơ quan liên quan, đặc biệt là việc huy động nguồn lực trong kế hoạch đầu tư trung hạn cho phát triển kinh tế biển và ven biển, phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển KT-XH đất nước giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trung ương cũng thống nhất cao ban hành Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên BCH Trung ương Đảng. Quy định có tầm nhìn mới, tư duy sâu sắc và xác định rõ nội hàm, yêu cầu thực hành nêu gương; với 9 nội dung bắt buộc từng đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên BCH Trung ương phải gương mẫu đi đầu thực hiện và 9 nội dung phải nghiêm khắc với bản thân. Tinh thần nêu gương là rất nghiêm túc, được xem như phương thức lãnh đạo của Đảng, là nhiệm vụ bắt buộc cần tập trung lãnh đạo của mỗi tổ chức đảng, là công việc thường xuyên, tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên.

Không chỉ thống nhất, ban hành những chủ trương lãnh đạo đúng đắn, thể hiện trí tuệ và tầm nhìn của Đảng, vì sự nghiệp cách mạng vẻ vang lâu dài của dân tộc, Trung ương còn dành nhiều thời gian, công sức, trí tuệ thảo luận, xem xét và quyết định thành lập các tiểu ban chuẩn bị Đại hội XIII của Đảng.

Với ý nghĩa to lớn của hội nghị, để nhanh chóng thực hiện hiệu quả các nghị quyết, kết luận của BCH Trung ương, trước hết, cấp ủy từng cấp, trực tiếp là bí thư cấp ủy cần nhận thức đúng, quyết tâm cao, nghiêm túc tổ chức học tập, quán triệt một cách sáng tạo và thực chất; nắm vững những nội dung trọng tâm, cốt yếu đã được Trung ương thảo luận, quyết nghị. Đặc biệt,

với các nội dung về chiến lược biển, cần được phổ biến, quán triệt sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân để từ đó nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm toàn xã hội trong quản lý, khai thác, bảo tồn, phát huy hiệu quả mọi tiềm năng, lợi thế của biển Việt Nam. Với Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên cần tạo ra đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, để từng cán bộ, đảng viên nhận thức rõ việc nêu gương là bổn phận của “công bộc nhân dân”; đề cao tính tích cực tham gia hiệu quả vào công tác kiểm tra, giám sát việc nêu gương của cán bộ, đảng viên. Theo nghĩa đó, ngay sau Hội nghị Trung ương 8 khóa XII, từng cấp ủy, tổ chức đảng, từng cán bộ, đảng viên phải sớm thống nhất ý chí và hành động, tạo khí thế mới, xung lực mới trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong đó, người đứng đầu, cán bộ chủ trì phải thực hành nêu gương ngay chính từ việc quán triệt, học tập và triển khai các nghị quyết, kết luận của Trung ương.

Thông báo Hội nghị lần thứ 8 BCH Trung ương Đảng khóa XII kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền lãnh thổ và an ninh quốc gia, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2018 và các năm tiếp theo; tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kết luận, quy định của Hội nghị lần thứ tám BCH Trung ương Đảng khóa XII, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

T.H



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng thực hiện nghi thức nhậm chức trước Quốc hội, đồng bào và cử tri cả nước. Ảnh: T.L

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đắc cử Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Tại Hội nghị Trung ương 8 khóa XII vừa qua, Ban Chấp hành Trung ương đã thống nhất cao giới thiệu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đề Quốc hội bầu giữ chức vụ Chủ tịch nước. Sự tín nhiệm của Trung ương Đảng thể hiện kỳ vọng lớn lao, sự đồng tình ủng hộ của đông đảo người dân cả nước.

Sáng ngày 23/10/2018, Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV đã tiến hành bầu Chủ tịch nước bằng hình thức bỏ phiếu kín với kết quả cụ thể như sau: Tổng số đại biểu Quốc hội là 485 đại biểu, số có mặt 477 đại biểu, số phát ra 477, số thu về 477 phiếu, đều hợp lệ. Số phiếu đồng ý 476 phiếu, bằng 99,79% tổng số đại biểu có mặt; số phiếu không đồng ý là 1, bằng 0,29% tổng số đại biểu Quốc hội có mặt.

Căn cứ Hiến pháp, ông Nguyễn Phú Trọng đã chính thức trở thành Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Chiều ngày 23/10/2018, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã tuyên thệ trước Quốc hội và Nhân dân cả nước: “Dưới cờ đỏ sao vàng thiêng liêng của Tổ quốc, trước Quốc hội, cử tri và nhân dân cả nước, tôi - Chủ tịch nước Cộng hòa XNCN Việt Nam, xin tuyên thệ tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với nhân dân, với Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam, hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó”.

Ngay sau nghi lễ tuyên thệ, Tổng Bí thư - Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã có lời phát biểu trước Quốc hội. Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng cho biết, thời gian qua, đất nước đã đạt được những thành tựu nhất định, nhưng cũng đứng trước không ít những khó khăn, thách thức. Do đó, nhiệm vụ đặt ra hết sức nặng nề đang chờ trước mắt: “Đất nước ta chưa bao giờ có cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín trên trường quốc tế như hiện nay. Ta có quyền tự hào về thành tựu

toàn Đảng, toàn dân đã đạt được. Nhưng tuyệt đối không được chủ quan, thỏa mãn, say sưa với thắng lợi, ngủ quên trên bầu nguyệt quê...”.

Sau khi Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng được Quốc hội khóa XIV bầu giữ chức vụ Chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, lãnh đạo các nước trên thế giới: Lào, Cuba, Liên bang Nga, Cộng hòa Ấn Độ, Brunei Darussalam, Cộng hòa Liên bang Myanmar, New Zealand...; Lãnh đạo các đảng nước ngoài đã gửi điện và thư chúc mừng.

Tổng Bí thư BCH Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Bounnhang Vorachith đã gửi điện mừng tới Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng. Trong bức điện, đồng chí Bounnhang Vorachith nhấn mạnh việc đồng chí Nguyễn Phú Trọng được bầu giữ chức vụ quan trọng này thể hiện sự tin tưởng và đánh giá cao của toàn Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam đối với vai trò lãnh đạo nổi bật của đồng chí trong cương vị Tổng Bí thư trong suốt thời gian qua; đồng thời, khẳng định tin tưởng chắc chắn rằng dưới sự lãnh đạo của đồng chí Nguyễn Phú Trọng trên cương vị mới, Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam anh em sẽ tiếp tục giành được những thành tựu mới, to lớn hơn nữa, quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và Lào sẽ không ngừng phát triển vì lợi ích của nhân dân hai nước, vì hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Bí thư thứ nhất BCH Trung ương Đảng Cộng sản Cuba Raul Modesto Castro Ruz; Chủ tịch Hội đồng Nhà nước và Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hòa Cuba Miguel Mario Diaz Canel Bermudez đã gửi các điện mừng tới Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng. Trong các bức điện, Lãnh đạo Cuba gửi tới Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng lời chúc mừng nồng nhiệt nhất và chúc đồng chí Nguyễn Phú Trọng giành được nhiều thành công to lớn hơn nữa trên cương vị đầy trọng trách của mình. Lãnh đạo Cuba khẳng định quyết tâm tiếp tục tăng cường hơn nữa tình hữu nghị và hợp tác giữa hai nước.

Tổng Bí thư BCH Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa Tập Cận Bình đã gửi điện chúc mừng. Trong bức điện, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình nhấn mạnh: Trung Quốc và Việt Nam là láng giềng hữu nghị và đôi tác lâu đời. Trung Quốc hết sức coi trọng việc phát triển quan hệ Việt - Trung, sẵn sàng cùng Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tăng cường thúc đẩy quan hệ đôi tác hợp tác chiến lược toàn diện hai nước không ngừng phát triển lên tầm cao mới.

Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin đã gửi điện mừng tới Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng. Trong bức điện, Tổng thống Putin nhấn mạnh: “Kết quả bỏ phiếu của Quốc hội Việt Nam chứng tỏ uy tín cao của Đồng chí trong những năm công tác trên các cương vị cấp cao của Đảng và Nhà nước, đồng thời là sự ghi nhận công lao của Đồng chí trong việc giải quyết các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và củng cố vị thế đối ngoại của Việt Nam”. Tổng thống Putin nhắc đến cuộc gặp gỡ giữa hai vị lãnh đạo tại Sochi mới đây và bày tỏ tin tưởng hai bên sẽ tiếp tục những nỗ lực chung nhằm củng cố quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa Việt Nam và Liên bang Nga.

Dư luận nhân dân cả nước vui mừng, phấn khởi trước việc Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đắc cử chức vụ Chủ tịch nước, cho rằng đây là quyết định chính xác, hợp lòng dân. Từ khi đồng chí Nguyễn Phú Trọng làm Tổng Bí thư, đất nước ta đã có nhiều chuyển biến tích cực cả về kinh tế - xã hội và chính trị trong bối cảnh thế giới có những biến đổi khó lường. Đây là công lao của toàn Đảng, toàn dân, trong đó có sự đóng góp rất lớn của người đứng đầu. Đặc biệt, trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, Tổng Bí thư đã quyết liệt chỉ đạo, nhiều vụ án tham ô, tham nhũng đã được đưa ra ánh sáng, kê cả các vụ án liên quan đến lãnh đạo, nguyên lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước...

Tin tưởng và kỳ vọng, với trọng trách mới, cương vị mới, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng sẽ hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước, Quốc hội và Nhân dân giao phó.

T.H

TÍCH CỰC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 6 KHÓA XII

Ngày 03/10/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kết luận số 92-KL/TU về một số vấn đề về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII). Kết luận nêu rõ: Quá trình tổ chức thực hiện, các cấp ủy Đảng đã quán triệt sâu sắc các Nghị quyết, cụ thể hóa ban hành chương trình hành động, chỉ đạo thực hiện từng bước vững chắc, tập trung xây dựng các đề án và thực hiện một số việc đã rõ theo Chương trình hành động 920-CTr/TU, ngày 31/01/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chương trình hành động 1011-CTr/TU, ngày 03/5/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Tuy nhiên, một số cấp ủy, người đứng đầu chưa quyết tâm cao, còn có biểu hiện chần chừ, ngại va chạm, giai đoạn đầu còn lúng túng, chất lượng các đề án chưa cao; chưa làm tốt việc khảo sát, đánh giá thực trạng tình hình tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức; đề án chưa dựa trên vị trí việc làm, khối lượng công việc của từng chức danh theo từng tháng; chưa chú trọng các giải pháp tái cơ cấu để nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, mà chủ yếu còn nhằm vào cắt giảm, sáp nhập theo cơ học. Phương pháp cách làm thiếu khoa học, chưa được bàn bạc kỹ lưỡng trong các cấp, thậm chí một số đồng chí lãnh đạo chưa nắm chắc được tinh thần của các Nghị quyết.

Để tiếp tục thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW, Quy định 04-QĐi/TW, Kết luận 34-KL/TW, Chương trình hành động 920-CTr/TU, Chương

trình hành động 1011-CTr/TU đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, thống nhất trong toàn tỉnh, cấp ủy, chính quyền và các tổ chức đoàn thể - chính trị xã hội thực hiện một số nội dung sau:

1. Các địa phương, cơ quan, đơn vị phải tập trung nâng cao chất lượng xây dựng đề án; rà soát, đánh giá kỹ, cụ thể thực trạng tình hình tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, xây dựng vị trí việc làm. Làm rõ các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của từng tổ chức bộ máy; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; bàn bạc dân chủ, nhuần nhuyễn trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, có quyết tâm chính trị cao, chỉ đạo quyết liệt trong tổ chức thực hiện.

2. Đối với thôn, tổ dân phố

2.1. Về quy mô thôn, tổ dân phố: Tiếp tục thực hiện theo Thông tư 04/2012/TT-BNV, ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; thực hiện theo nội dung Chương trình hành động số 920-CTr/TU, ngày 31/01/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Tùy theo tình hình, điều kiện cụ thể của từng địa phương để thực hiện việc sáp nhập thôn, tổ dân phố cho phù hợp.

2.2. Về cán bộ thôn, tổ dân phố: Bố trí không quá 2 người hoạt động không chuyên trách để đảm đương các nhiệm vụ bí thư chi bộ, thôn trưởng (hoặc tổ trưởng tổ dân phố), trưởng ban công tác mặt trận thôn, tổ dân phố và không quá 5 người thực hiện 8 nhóm nhiệm vụ khác; thực hiện khoán kinh phí

cho người hoạt động không chuyên trách và người thực hiện 8 nhóm nhiệm vụ. Khuyến khích bố trí kiêm nhiệm bí thư chi bộ đồng thời là thôn trưởng, tổ trưởng tổ dân phố hoặc bí thư chi bộ kiêm trưởng ban công tác mặt trận; thực hiện kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố với người thực hiện 8 nhóm nhiệm vụ. Thực hiện xong trước tháng 8/2019.

3. Đối với cấp xã

3.1. Về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính: Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng, quy mô, điều kiện tiêu chuẩn của các xã, phường, thị trấn, khi có chủ trương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ thì thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập.

3.2. Về tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức cấp xã (các xã không thực hiện sáp nhập)

- Về tổ chức bộ máy: Hợp nhất văn phòng đảng ủy với văn phòng ủy ban nhân dân thành một văn phòng chung. Thực hiện xong trước 30/12/2018.

- Về cán bộ, công chức cấp xã: Bố trí số lượng như sau: Xã loại 1: Không quá 19 người; xã loại 2: Không quá 18 người; xã loại 3: Không quá 17 người.

Mỗi xã giảm theo hướng các vị trí gồm: Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn phòng - thống kê, Văn hóa - xã hội. Tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương để vận dụng phù hợp. Lộ trình thực hiện: Đến hết năm 2021 giảm 2 công chức, đến năm 2025 giảm 4 công chức; những nơi có đủ điều kiện thì thực hiện sớm hơn.

3.3. Về người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Bố trí tối đa không quá 8 người và thực hiện khoán phụ cấp. Tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương để bố trí cho phù hợp.

3.4. Khuyến khích bố trí kiêm nhiệm và liên thông giữa các khối: Cán bộ, công chức cấp xã có thể kiêm nhiệm nhiệm vụ

của những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và bí thư chi bộ; thôn trưởng, tổ trưởng tổ dân phố. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã có thể kiêm nhiệm bí thư chi bộ; thôn trưởng, tổ trưởng tổ dân phố.

4. Đối với cấp huyện

4.1. Về tổ chức bộ máy:

- **Khối Đảng:**

+ Sáp nhập Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện với Ban Tuyên giáo ở tất cả các huyện, thành, thị ủy (chuyển bộ phận kế toán của Trung tâm về văn phòng cấp ủy);

+ Khuyến khích việc hợp nhất Ban Dân vận và Ban Tuyên giáo ở những nơi có đủ điều kiện;

+ Chuyển chức năng công tác nội chính từ văn phòng cấp ủy về ủy ban kiểm tra cấp huyện.

- **Khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể:** Thí điểm xây dựng cơ quan chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở huyện Đức Thọ, Thạch Hà.

- **Khối chính quyền:**

+ Y tế, giáo dục: Thực hiện theo đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

+ Sáp nhập Trung tâm văn hóa - thể thao với Đài truyền hình ở tất cả huyện, thành phố, thị xã.

+ Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên: Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn từng trường hợp cụ thể.

+ Đồng ý thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai một cấp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Các cơ quan quản lý nhà nước khác thực hiện theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- **Giữa các khối:**

+ Thí điểm hợp nhất văn phòng cấp ủy với văn phòng hội đồng nhân dân - ủy ban nhân dân thành một văn phòng chung ở huyện Đức Thọ, Nghi Xuân.

+ Thí điểm hợp nhất Ban Tổ chức cấp ủy với phòng Nội vụ ở các đơn vị: Đức Thọ, Thành phố Hà Tĩnh.

+ Thí điểm hợp nhất Ủy ban Kiểm tra với Thanh tra ở các đơn vị: Đức Thọ, Thành phố Hà Tĩnh.

4.2. Về nhất thể hóa chức danh người đứng đầu:

- Thực hiện nhất thể hóa chức danh Trưởng Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị cấp huyện ở tất cả các huyện, thành phố, thị xã.

- Thực hiện thí điểm Trưởng Ban Dân vận đồng thời Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc ở những nơi có đủ điều kiện (theo đề xuất của các đơn vị).

Đối với những đơn vị thực hiện việc sáp nhập Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận thì không thực hiện việc nhất thể hóa chức danh Trưởng Ban Dân vận đồng thời Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

5. Đối với cấp tỉnh

- Khẩn trương thực hiện Quy định số 04-QĐ/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy.

- Thực hiện thống nhất văn phòng cấp ủy phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, hoàn thành trước 01/01/2019.

- Hợp nhất Đảng bộ Khối các Cơ quan tỉnh và Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh; cơ cấu lại tổ chức bên trong và đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Giao Đảng bộ Khối các Cơ quan tỉnh chủ trì, phối hợp Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh xây dựng Đề án (thực hiện trong quý IV/2018).

- Chuyển 2 đảng bộ: Trường Đại học Hà Tĩnh, Tổng công ty Khoáng sản - Thương mại Hà Tĩnh về trực thuộc đảng bộ khối sau sáp nhập (thực hiện trong quý IV/2018).

- Thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội với Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành một văn phòng tham mưu, giúp việc chung (khi có chủ trương của Ủy ban Thường vụ Quốc hội).

6. Lộ trình phê duyệt Đề án thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW

Trong quá trình triển khai thực hiện theo Chương trình hành động 920-CTr/TU, ngày 31/01/2018; Chương trình hành động 1011-CTr/TU, ngày 03/5/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, xét thấy để đảm bảo chất lượng, hiệu quả của các đề án, đồng ý cho lùi thời gian phê duyệt đề án đối với cấp xã, cấp huyện như sau:

- Đối với cấp xã (những đơn vị không thuộc diện sắp xếp, sáp nhập): Phê duyệt xong đề án trước 30/10/2018.

- Đối với cấp huyện: Phê duyệt xong đề án trước 31/12/2018.

Trong khi chờ phê duyệt đề án, những việc đã rõ và có điều kiện thì tổ chức thực hiện ngay.

Để thực hiện các nội dung trên, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh; các huyện, thành, thị ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng Đề án, cơ chế chính sách trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện. Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách để giải quyết cán bộ dôi dư trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện, đề kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bổ sung, sửa đổi theo thẩm quyền; đồng thời sơ kết, tổng kết các mô hình thực hiện thí điểm, đề xuất từng bước nhân ra diện rộng đối với những mô hình phù hợp, hiệu quả.

T.L

Giá trị trường tồn của Cách mạng Tháng Mười Nga

PGS.TS. NGUYỄN CÔNG KHANH
Khoa Lịch sử - Đại học Vinh



Cách mạng Tháng Mười Nga được các sử gia đánh giá là một cột mốc khởi đầu cho kỷ nguyên hiện đại của thế giới. Ảnh Tư liệu

Tư tưởng vĩ đại

Đã hơn 100 năm qua kể từ khi tiếng súng đại bác từ Chiến hạm Rạng Đông mở đầu cho cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga, đến nay cuộc cách mạng vẫn nguyên giá trị lịch sử và thực tiễn, là ánh sáng soi đường cho nhân loại tiến bộ tiếp tục bước đi dưới tư tưởng vĩ đại mà cuộc cách mạng đã mở ra.

Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 là sự kiện lịch sử vĩ đại, để lại dấu ấn không thể phai mờ, quyết định chiều hướng phát triển của nhân loại và có sức sống bất diệt. Nó mở ra thời đại mới: thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới, thời đại giải phóng nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức.

Đúng như Hồ Chí Minh nhận định: “Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười Nga chiếu sáng năm châu, thức tỉnh hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người, chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”.

Cách mạng Tháng Mười Nga là mặt trời đang lên, xua tan đêm tối. Đối với những người cách mạng phương Đông và

Việt Nam, ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười và Chủ nghĩa Mác - Lênin tựa như nước uống với người đi đường bị khát, chờ đợi đã lâu ngày.

Từ Cách mạng Tháng Mười Nga, Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy ngọn đuốc soi đường cho cách mạng Việt Nam. Chủ nghĩa Mác - Lênin là cuốn cẩm nang thần kỳ cho cuộc cách mạng của dân tộc mình và thành công của Cách mạng Tháng Tám là hiện thực hoá sinh động đã cô vũ cho toàn thể dân tộc Việt Nam; đã thức tỉnh nhân dân ta tin tưởng hoàn toàn con đường mà lịch sử dân tộc đã chọn: con đường cách mạng vô sản.

Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám 1945, “lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”. Qua đó, Cách mạng Tháng Tám ở Việt Nam có thể được coi là một trong những sự kiện quan trọng của lịch sử thế giới kể từ sau Cách mạng Tháng Mười Nga.

Vận dụng bài học của Cách mạng Tháng Mười Nga trong việc bảo vệ thành quả cách mạng, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân làm nên chiến thắng lừng lẫy Điện Biên Phủ, chiến thắng chủ nghĩa thực dân Pháp và cuối cùng là Đại thắng Mùa Xuân 1975, chấm dứt 21 năm chống đế quốc Mỹ xâm lược. Thắng lợi này mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử Việt Nam - kỷ nguyên độc lập tự do và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Tất cả những thành quả đó là nhờ có Chủ nghĩa Mác - Lênin, có ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười soi đường, là nhờ có Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã dẫn dắt dân tộc ta đi theo đúng con đường mà thời đại mới đã tạo ra. Ngoài ra, tình đoàn kết hữu nghị Xô - Việt cũng góp phần giúp con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua giông bão.

Sinh ra từ Cách mạng Tháng Mười, chính quyền Xô viết do Lenin đứng đầu lập tức ban hành một loạt sắc lệnh đáp ứng với yêu cầu cháy bỏng của mọi tầng lớp người: “Sắc lệnh Hoà bình” kêu gọi các nước tham chiến ngừng bắn để đàm phán; “Sắc lệnh Ruộng đất” tuyên bố thủ tiêu sở hữu ruộng đất địa chủ, chuyển sang sở hữu toàn dân; “Tuyên bố về quyền các dân tộc” thừa nhận quyền tự do, phát triển bình đẳng của các dân tộc. Quyền nam nữ bình đẳng cũng được công bố...

Đương thời, không có một tư tưởng nào rõ ràng và tiên bộ như thế. Đến nay, những tư tưởng ấy vẫn còn nguyên giá trị đối với nhân loại tiến bộ thế giới.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga vĩ đại đã mở ra một nền văn minh mới trong lịch sử văn minh nhân loại - văn minh xã hội chủ nghĩa, nền văn minh biến những lý tưởng của chủ nghĩa xã hội khoa học - những lý tưởng của chủ nghĩa nhân văn chân chính trở thành hiện thực.

Lý tưởng Cách mạng Tháng Mười đã cô vũ tinh thần chiến đấu, hy sinh vô bờ bến cho cuộc Chiến tranh Vệ quốc vĩ đại. Tuyên ngôn của Cách mạng Tháng Mười đã được thực hiện triệt để, đưa Liên Xô đạt được những thành tựu vĩ đại, là một siêu cường quốc tế; là trụ cột, thành trì của cách mạng và hoà bình thế giới và cũng là lực lượng quyết định nhất tiêu diệt chủ nghĩa phát xít, cứu loài người ra khỏi thảm hoạ huỷ diệt. Những thành tựu ấy, công lao ấy, đến nay, nhân loại tiến bộ luôn khắc ghi.

Những bài học vô giá

Cách đây gần 27 năm, vào đêm đông giá lạnh ngày 25/12/1991, lá cờ đỏ búa liềm từ đỉnh tháp Kremli, Moskva sau khi đã từng tung bay trên đó 74 năm phải hạ xuống, thay vào đó là lá cờ ba sắc. Liên Xô sụp đổ, chủ

(Xem tiếp trang 15)

NHẬN THỨC MỚI VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

PGS. TS. ĐỖ THỊ THẠCH

Nguyên quyền Viện trưởng Viện Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh



Ảnh mang tính minh họa. Nguồn Internet

1 Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, *chủ nghĩa xã hội* là một chế độ xã hội với nhiều thiết chế ưu việt hơn chủ nghĩa tư bản trên các lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội. Xã hội ưu việt đó đã ra đời ở nước Nga xô viết từ năm 1917 với thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga và nhanh chóng lan rộng ra thành hệ thống xã hội chủ nghĩa (năm 1945) gồm 15 quốc gia từ châu Âu sang Châu Á và Châu Mỹ - Latinh, trong đó có Việt Nam.

Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã

hội, các nước xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô đã tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo cơ sở vật chất - kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, từng bước khẳng định vị thế, sức mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa, đối trọng với chủ nghĩa tư bản. Liên Xô trở thành một cường quốc hùng mạnh và đã trở thành trụ cột cho hòa bình, dân chủ; đồng thời xác lập vị trí, vai trò không thể thiếu trong đời sống chính trị thế giới và các quan hệ quốc tế, với tiếng nói đầy trọng lượng trong những quyết định quan trọng nhất của thế giới trong thế kỷ XX.

Sau một thời kỳ phát triển với những đóng góp to lớn vào tiến trình cách mạng thế giới, do những nguyên nhân khách quan, chủ quan, chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô, Đông Âu rơi vào khủng hoảng và sụp đổ. Đây là một tổn thất lớn đối với phong trào cách mạng thế giới. Tuy nhiên, cũng từ đây xuất hiện nhiều trào lưu, xu hướng mới nảy sinh trong nhận thức, lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội trên cơ sở kế thừa những giá trị lý luận của học thuyết Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội, đồng thời vận dụng vào điều kiện lịch sử - cụ thể của từng quốc gia - dân tộc, trong đó có Việt Nam.

2. Trong bối cảnh thế giới đầy biến động như hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ rõ chủ nghĩa tư bản vẫn còn tiềm năng và đang tận dụng cơ hội của quốc tế hóa, toàn cầu hóa về kinh tế để phát triển và không từ bỏ mưu đồ thống trị toàn cầu; công cuộc đấu tranh của nhân dân các nước vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, phát triển và tiến bộ xã hội còn gặp nhiều khó khăn, trở ngại, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới tất phải là một quá trình cách mạng lâu dài, sâu sắc, triệt để, là cuộc đấu tranh phức tạp giữa cái mới và cái cũ, cái tiến bộ và cái lạc hậu; giữa những nhân tố xã hội chủ nghĩa và không phải xã hội chủ nghĩa còn tồn tại, đan xen nhau. Nhưng đi lên chủ nghĩa xã hội vẫn là xu thế tất yếu của lịch sử loài người và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam của Đảng ta và nhân dân ta nhất định sẽ thành công. Bởi vì, Việt Nam đang có nhiều thuận lợi cơ bản: Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, có dân tộc anh hùng, có nhân dân anh hùng, cần cù và sáng tạo, luôn ủng hộ và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, và bên cạnh đó là sức mạnh của thời đại.... Vì, chỉ có chủ nghĩa xã hội mới bảo đảm cho dân tộc có độc lập, tự

do thực sự, đất nước phát triển phồn vinh, nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Cùng với những nhận định và khẳng định nêu trên, 30 năm đổi mới vừa qua, nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam của Đảng ta đã có nhiều điểm đột phá.

Một là, nhận thức rõ hơn về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Trong quá trình chỉ đạo thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng ta càng nhận thức rõ rằng, *quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp lâu dài, vô cùng khó khăn và phức tạp*, vì nó phải tạo ra sự biến đổi sâu sắc về chất trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nhận thức này khắc phục được tư tưởng chủ quan, nóng vội, giản đơn về thời kỳ quá độ trong giải quyết các nhiệm vụ kinh tế, xã hội của đất nước thời kỳ trước đổi mới. Đồng thời, Đảng ta *nhận thức đầy đủ hơn về cách thức bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*. Đó là “bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa” và cần “tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và công nghệ để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại”.

Hai là, nhận thức về đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội Việt Nam. Đây là một bước phát triển lý luận mới mang tính đột phá của Đảng. Lần đầu tiên Đảng ta làm rõ đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội Việt Nam là một xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; Do nhân dân làm chủ; Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; Có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Con người

có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc có điều kiện phát triển toàn diện; Các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; Có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng, những đặc trưng bản chất nêu trên chỉ xuất hiện khi chúng ta đã hoàn thành xuất sắc thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Ba là, nhận thức về con đường, biện pháp xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam với những đặc trưng nêu trên, Đảng ta chỉ ra *các phương hướng* cần thực hiện trong thời kỳ quá độ: *Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường; phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng nền dân chủ XHCN, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất; xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.*

Trên cơ sở tổng kết 20 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2011) và nhìn lại 30 năm đổi mới (1986 - 2016), Đảng đã phát hiện ra *các mối quan hệ lớn*

cần phải nắm vững giải quyết. Đây là một bước tiến mới, quan trọng của Đảng trong phát triển lý luận tạo thành hệ thống quan điểm lý luận chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đó là quan hệ giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa Nhà nước và thị trường; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ.

Với những nhận thức mới nêu trên, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng sáng tỏ hơn, chúng ta có đủ căn cứ lý luận và thực tiễn để khẳng định quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam: “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử”⁽¹⁾.

Đ.T.T

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, IX, X, XI, XII*
2. Nguyễn Quốc Phẩm, Đỗ Thị Thạch (đồng chủ biên): *Nhận thức mới về CNXH và xây dựng CNXH ở Việt Nam*, Nxb.CTQG, H.2012
3. *Các khuynh hướng phát triển lý luận về CNXH và những mô hình thực tiễn về CNXH trên thế giới hiện nay*. Học viện CTQG Hồ Chí Minh, Tài liệu học tập dành cho lớp Bồi dưỡng dự nguồn cán bộ cao cấp, Nxb Lý luận chính trị - hành chính, H.2013.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG - ST, tr. 70.

TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG CỦA CÁN BỘ

PGS. TS. TRẦN THỊ MINH TUYẾT
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh



Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là người thực hành nêu gương về mọi mặt. Ảnh Tư liệu

Với tầm nhìn của một chính trị gia xuất sắc, Hồ Chí Minh đã đưa “nêu gương” trở thành phương thức lãnh đạo của Đảng và thành phần cốt yếu của văn hóa Đảng. Công cuộc xây dựng và chỉnh đốn Đảng hiện nay đã chứng tỏ sự đúng đắn trong quan điểm của Người.

Đảng viên phải “khô trước”

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của đội ngũ cán bộ. Nói về tầm quan trọng của họ, Người có nhiều cách diễn đạt. Người coi “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “là cái dây chuyền của bộ máy”, “là tiền vốn của đoàn thể” và kết luận: “Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Tuy nhiên, vai trò của người cán bộ lớn bao nhiêu thì trách nhiệm của họ cũng nặng nề bấy nhiêu và một trong những trách nhiệm mà họ nhất thiết phải thực hiện chính là nêu gương, làm gương cho nhân dân.

Trong văn hóa phương Đông, nêu gương được coi là phương pháp giáo dục tốt nhất. Sách Luận ngữ của Khổng Tử dạy rằng: Nhà cầm quyền tự mình giữ theo chính đạo, thì chẳng cần đợi ra lệnh, dân cũng ăn ở theo chính pháp; còn nếu như tự mình chẳng giữ theo chính đạo thì dầu ra lệnh buộc dân theo, dân cũng không

theo. Lãnh tụ của giai cấp vô sản - V.I.Lênin cũng cho rằng: Những người cộng sản không có một đặc quyền nào, trừ một quyền luôn luôn ở phía trước. Thấm nhuần những quan điểm mang tính chân lý đó, Hồ Chí Minh khẳng định: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” và Người coi sự nêu gương của cán bộ, đảng viên là một phương thức lãnh đạo của Đảng.

Để giáo dục cán bộ ý thức nêu gương, Hồ Chí Minh viết: “Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”. Người còn nói rõ: “Tự mình phải chính trước, mới giúp được người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý”. Người đặt câu hỏi: “Nếu chính mình tham ô bảo người ta liêm khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch mới bảo người ta trong sạch, siêng năng được”.

Theo Hồ Chí Minh, là con người, ai cũng có 3 mối quan hệ: Với mình, với người, với việc và người cán bộ phải nêu gương trên cả 3 mặt đó. Với mình thì không tự cao tự đại; luôn thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Với người thì luôn chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, khoan dung. Với việc thì luôn thực hành nguyên tắc “dĩ công, vi thượng”. Ngoài “đạo đức công vụ”, người cán bộ còn phải giữ gìn “đạo đức công dân”, phải là một thành viên tốt của gia đình, dòng họ. Họ còn phải vận động mọi thành viên trong gia đình có lối sống bình dị, chan hòa với những người xung quanh.

Thực hành nêu gương mọi nơi, mọi lúc là điều không dễ dàng, nó đòi hỏi sự hy sinh rất lớn nên Hồ Chí Minh nói rõ với cán bộ: Không ai bắt buộc ai vào Đảng làm chiến sĩ xung phong mà đó là do sự tự nguyện của mỗi người. Nếu ai không chịu nổi khó nhọc và kỷ luật của Đảng thì đừng vào Đảng hoặc khoan

hãy vào, thậm chí vào rồi vẫn có thể xin ra. Còn đã là đảng viên thì việc “khổ trước, sướng sau”, phải làm gương về mọi mặt là một lẽ đương nhiên.

Không phải bằng lời mà bằng hành động

Hồ Chí Minh nói rõ: Cán bộ nêu gương không phải bằng lời mà phải bằng việc bởi hành động đã nói lên tất cả. Bản thân cái đẹp, sự cao thượng luôn có sức hấp dẫn mãnh liệt nên nhân dân và cán bộ tin yêu Hồ Chí Minh, nghe Hồ Chí Minh bởi Người là tấm gương ngời sáng về mọi mặt.

Có muôn vàn những câu chuyện sinh động, cảm động về sự thực hành nêu gương của Người. Sau Cách Mạng Tháng Tám, để cứu giúp đồng bào đang bị đói, Người kêu gọi nhân dân cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa và tuyên bố “tôi xin thực hành trước”. Kêu gọi nhân dân tích cực tập thể dục để có sức khỏe tốt thì Người nói: “Tự tôi, ngày nào tôi cũng tập”. Kêu gọi nhân dân tích cực tăng gia sản xuất thì Người duy trì nếp làm việc của mình như sau: “Việc quân, việc nước đã bàn/Xách bương dắt trẻ ra vườn tưới rau”. Yêu cầu cán bộ thực hành đạo đức thì chính Người là tấm gương ngời sáng về đạo đức cách mạng. Uy tín tuyệt đối của Người cũng bắt nguồn từ những điều giản dị đó.

Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về lãnh đạo bằng sự nêu gương, nâng cao trách nhiệm gương mẫu của người đứng đầu chính là giải pháp “đột phá” của công tác xây dựng Đảng hiện nay. Hội nghị Trung ương 7 khóa XII bàn về việc xây dựng đội ngũ cấp chiến lược có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín ngang tầm nhiệm vụ thì uy tín của họ phải được thể hiện và kiểm nghiệm bằng sự nêu gương.

Thực tế cho thấy “thượng bất chính, hạ tắc loạn” nên trong giai đoạn hiện nay, người lãnh đạo cấp cao phải nhận thức rõ và thực hiện tốt vai trò thủ lĩnh của mình trong cuộc đấu tranh chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa

Giá trị trường tồn...

(Tiếp theo trang 9)

cá nhân. Trước thực trạng “cả họ làm quan” ở nhiều địa phương, người lãnh đạo phải làm gương cho việc không “dùng người nhà”. Khi cái “lò” chống tham nhũng đang rực cháy, người đứng đầu phải thực sự quyết tâm chống tham nhũng; nếu ai nhụt chí thì cũng cần phải cho vào “lò” vì đã gây cản trở công việc cấp bách nhất của Đảng.

Trong thời đại công nghệ thông tin, hình ảnh các nhà lãnh đạo mỗi nước đều được “soi” rất kỹ, việc tốt, việc xấu của họ đều được lan truyền rất rộng, rất nhanh. Vì thế, người lãnh đạo biết làm gương, biết giữ gìn hình ảnh của chính mình cũng là giữ gìn quốc thể và đó cũng là thi đua ái quốc.

Có thể nói, nêu gương là con đường ngắn nhất để thu phục nhân tâm, truyền dẫn cảm hứng cho thanh niên nên lãnh đạo bằng sự nêu gương là cách lãnh đạo hiệu quả nhất. Vì thế, nó nhất thiết phải trở thành một nội dung trọng yếu của văn hóa Đảng và văn hóa lãnh đạo. Đó là chân lý mà ta rút ra từ tư tưởng và cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn vàn kính yêu.

T.T.M.T

nghĩa xã hội với tư cách là một thể chế từ già quê hương V.I. Lê-nin, và tiếc thay cũng không còn ở 8 nước Đông Âu.

Trước bối cảnh đó, nhiều người vô tình hay cố ý đã xem nhẹ ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười - Cuộc đại cách mạng đã sinh ra nước Nga Xô Viết rồi Liên Xô vĩ đại. Tuy nhiên, hiện nay, sự sụp đổ, tan rã của Liên Xô đã và đang để lại những bài học quý báu và đắt giá cho cách mạng thế giới. Với Việt Nam, một trong những bài học quý giá chính là bài học về xây dựng, chỉnh đốn Đảng để giữ vững và phát huy những thành quả vĩ đại của Cuộc cách mạng Tháng Tám 1945.

Trong công cuộc xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nhân dân Việt Nam đang tin tưởng và hy vọng về những bước đi quyết liệt, mạnh mẽ của Đảng trong quá trình chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” cũng như trong hành trình đấu tranh phòng, chống tham nhũng khi nhiều đảng viên cấp cao bị kỷ luật, nhiều vụ đại án tham nhũng được đưa ra ánh sáng.

Bài học từ Cách mạng Tháng Mười Nga, từ sự sụp đổ của Liên Xô, Đông Âu luôn nhắc nhở mỗi đảng viên phải thường xuyên trau dồi, nâng cao phẩm chất, bản lĩnh cách mạng; tổ chức Đảng các cấp phải luôn ý thức trách nhiệm trước đất nước, trước nhân dân và trách nhiệm với chính mình để xây dựng tổ chức vững mạnh. Đảng phải luôn nâng cao trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, năng lực tự đề kháng, đẩy mạnh chống suy thoái trong nội bộ, suy thoái trong mỗi đảng viên, xây dựng đảng cầm quyền vững mạnh...

Trong khi thế giới toàn cầu hóa đầy những biến động khôn lường, một lần nữa ánh sáng của nền văn minh mới - nền văn minh xã hội chủ nghĩa với tinh thần nhân văn sâu sắc, triệt để của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đầu tiên - cách mạng Tháng Mười Nga tiếp tục thắp sáng niềm tin của chúng ta vào những mục tiêu cao cả của sự nghiệp mà chúng ta đang tiến hành, xây dựng; đưa đất nước ta trở thành đất nước dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, tất cả nhân danh con người, vì lợi ích con người.

Tinh thần và những bài học lịch sử của Cách mạng Tháng Mười sẽ sống mãi với xã hội loài người, với sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam.

N.C.K

ĐỀ NGHỊ QUYẾT 26 HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 7 KHOÁ XII VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ ĐI VÀO CUỘC SỐNG

HOÀNG DUY

Chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đã mở các lớp đào tạo và gửi sang Liên Xô những thanh niên trí thức ưu tú học tập để trở về cùng các đồng chí hoạt động trong nước. Các đồng chí đó đã trở thành cốt cán, những cán bộ xuất sắc trong thời gian đầu Đảng ra đời. Từ đó đến nay, Đảng ta luôn coi công tác cán bộ là hàng đầu, là then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Khi Đảng đã trở thành Đảng cầm quyền, công tác cán bộ gắn liền với sự sống còn của Đảng. Bài học của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa đã cho thấy do sự sa sút về phẩm chất cách mạng, sự non kém về lý luận và thực tiễn, sự tha hoá đạo đức, lối sống của cán bộ, trước tiên là cán bộ chiến lược là nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự sụp đổ và tan rã. Đối với Đảng ta, cách mạng có được sự thành công và phát triển như hôm nay, công lao đầu thuộc về sự đóng góp to lớn của các thế hệ cán bộ, đảng viên mà người đứng đầu, người tiêu biểu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thật may mắn và tự hào cho Đảng ta, dân tộc ta khi có được Hồ Chí Minh là tấm gương tiêu biểu về mọi mặt cho các thế hệ cán bộ học tập, rèn luyện, noi theo để đảm đương nhiệm vụ trước Đảng, trước dân trong mọi giai đoạn cách mạng. Thực tế, ở giai đoạn cách mạng nào, ở cấp nào và địa phương nào cũng có những bộc lộ về sự yếu kém của cán bộ. Nhưng vì Đảng ta luôn biết chủ động nắm bắt kịp thời nên đã thường xuyên tiến hành chỉnh đốn Đảng, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác đảng

viên và cán bộ, bởi vậy Đảng mới có được một đội ngũ cán bộ được dân tin yêu, đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng qua các thời kỳ.

Bước vào công cuộc đổi mới, trên cơ sở Cương lĩnh năm 1991, Đảng đã có Nghị quyết về “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” (Nghị quyết Trung ương 3, khoá VIII). Qua 20 năm thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tế hiện nay và trên cơ sở của Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ (bổ sung và phát triển năm 2011), Hội nghị Trung ương 7 khoá XII ban hành Nghị quyết 26 về công tác cán bộ nhằm tổng kết, đánh giá những thành tựu, những hạn chế và đề ra giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ trước tiên là cán bộ chiến lược nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

Tiếp theo Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khoá XII về đánh giá đội ngũ cán bộ đảng viên, đặc biệt nêu lên những yếu kém và tồn tại cần được khắc phục, lần này Nghị quyết 26 tiếp tục chỉ ra những hạn chế, yếu kém và những giải pháp bổ cứu hữu hiệu trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ. Đó là, đội ngũ cán bộ hiện nay đông nhưng chưa mạnh, chưa đồng đều, thiếu những cán bộ lãnh đạo, quản lý và chuyên gia đầu ngành giỏi. Một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý thiếu gương mẫu, uy tín thấp; năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức chưa ngang tầm nhiệm vụ; quan liêu xa dân, thờ ơ vô cảm, cá nhân chủ nghĩa,

vướng vào tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm... Trong khi đó công tác cán bộ còn hạn chế, bất cập, nhất là khâu đánh giá, sắp xếp, bố trí, phân công, bổ nhiệm cán bộ.

Nghị quyết 26 cũng đã chỉ ra nguyên nhân yếu kém là do sự phấn đấu rèn luyện của đội ngũ cán bộ chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu của cách mạng; nhưng mặt khác là do nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức Đảng, của người đứng đầu về công tác cán bộ còn hạn chế; tiêu chí và cơ chế, chính sách đối với cán bộ còn thiếu đồng bộ; phân công, phân cấp, phân quyền quản lý còn chưa hợp lý dẫn tới chưa kiểm soát chặt chẽ quyền lực; chưa phát huy được vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân; cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ còn chông chéo, chưa phát huy hết hiệu lực, hiệu quả...

Từ tình hình trên, Nghị quyết 26 đã nêu rõ quan điểm: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu then chốt của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiên hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững”. Đây là bước kế thừa và phát triển về quan điểm cán bộ của Đảng vừa có ý nghĩa lý luận và thực tiễn, vừa mang tính toàn diện, sâu sắc và lâu dài.

Nghị quyết nêu rõ nguyên tắc công tác cán bộ là Đảng lãnh đạo trực tiếp, toàn diện đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị; thường xuyên đổi mới công tác cán bộ phù hợp với tình hình thực tiễn và quy luật phát triển khách quan, với đường lối chính trị, với quan điểm giai cấp và chính sách đại đoàn kết dân tộc. Xây dựng đội ngũ cán bộ là nhiệm vụ của toàn Đảng, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trực tiếp là các cấp uỷ, các tổ chức

Đảng mà trước hết là người đứng đầu và cơ quan tham mưu của Đảng về công tác cán bộ.

Để xây dựng đội ngũ cán bộ theo quan điểm và nguyên tắc đã nêu, cần tập trung một số nhiệm vụ sau:

Trước tiên phải nhận thức được rằng làm sao Đảng chọn được những người có phẩm chất nhất, có năng lực và tài giỏi nhất trong xã hội vào đội ngũ đảng viên, cán bộ của Đảng. Bởi Đảng là trí tuệ, Đảng là nhân văn, Đảng giữ vai trò lãnh đạo và là Đảng duy nhất cầm quyền. Tất cả quyền lực đều thông qua đội ngũ cán bộ của Đảng. Cho nên việc phát hiện, đánh giá tuyển chọn rồi đưa vào quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đến giới thiệu, đề bạt bổ nhiệm, sử dụng và đãi ngộ cán bộ là hết sức quan trọng và là việc cốt lõi của Đảng. Đội ngũ tham mưu, cũng như cấp uỷ Đảng các cấp phải thật khách quan, tận tâm, tận lực, vô tư, trong sáng để phát hiện và thu hút, chiêu mộ được những người có tâm, có tài có ý thức trách nhiệm trong xã hội vào bộ máy chính trị của Đảng.

Định rõ tiêu chuẩn cán bộ, đó là: Tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia - dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu lý tưởng vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, sâu sắc; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Có phẩm chất đạo đức mẫu mực; sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị, bao dung, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Tuyệt đối không tham vọng quyền lực, không cá nhân, vụ lợi; là trung tâm đoàn kết và gương mẫu trong cuộc sống. Năng động, sáng tạo, cần cù, chịu khó, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, luôn có ý thức và trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ được giao. Gắn bó mật thiết với nhân dân, được quần chúng nhân dân tín nhiệm. Trên cơ sở đó, người đứng đầu phải là

người thực sự có uy tín và sức lan tỏa, là hạt nhân, nòng cốt trong đơn vị; là tấm gương tốt cả về rèn luyện tu dưỡng, ý thức trách nhiệm trong công việc cũng như tinh thần tự phê bình, phê bình xứng đáng là đầu tàu là ngọn cờ và niềm tin chính trị của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Thiết lập trật tự, kỷ cương trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ; thống nhất và đồng bộ trong toàn Đảng, toàn hệ thống chính trị nhằm tránh cho được những khâu yếu, những kẻ hở để kẻ cơ hội lợi dụng chạy chức, chạy quyền, tham nhũng... Hết sức quan tâm đến bố trí cán bộ chủ chốt là những người tiêu biểu, xuất sắc, đã được đào tạo bồi dưỡng theo chức danh, nắm vững lý luận, được thử thách qua thực tiễn, có tín nhiệm cao và có năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ, là hạt nhân quy tụ và phát huy sức mạnh tập thể.

Nghị quyết 26 về cán bộ và công tác cán bộ mang tầm chiến lược lâu dài rất cấp bách và thiết thực. Trước mắt cần quán triệt sâu sắc tới tận đảng viên và trong từng đơn vị một cách cụ thể; mỗi đảng bộ cần có sự liên hệ

thật sâu sát với thực tế của tình hình. Trước tiên các cấp ủy Đảng rà soát lại đội ngũ cán bộ của mình, cũng như phát hiện các nhân tố mới để đưa vào nguồn. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng vừa đảm bảo cho yêu cầu trước mắt vừa chuẩn bị cho sự phát triển tiếp theo. Đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là công việc hệ trọng của mỗi cấp ủy Đảng, phải được tiến hành thường xuyên để làm sao có được một đội ngũ cán bộ có phẩm chất, có năng lực, uy tín thực sự ngang tầm nhiệm vụ được giao. Tiến hành rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ; có kế hoạch bồi dưỡng phù hợp để bố trí từng đối tượng gắn với yêu cầu sắp xếp lại tổ chức, tinh giảm biên chế. Cần lưu ý chất lượng chuyên môn, nhưng đặc biệt là phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ công quyền. Kiên quyết loại ra khỏi bộ máy những cán bộ gây phiền nhiễu, vòi vĩnh, vô cảm, quan liêu, hách dịch. Chuẩn bị tốt cho việc tiến hành tinh giản bộ máy, kiện toàn nhân sự trong hệ thống chính trị và Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ tới.

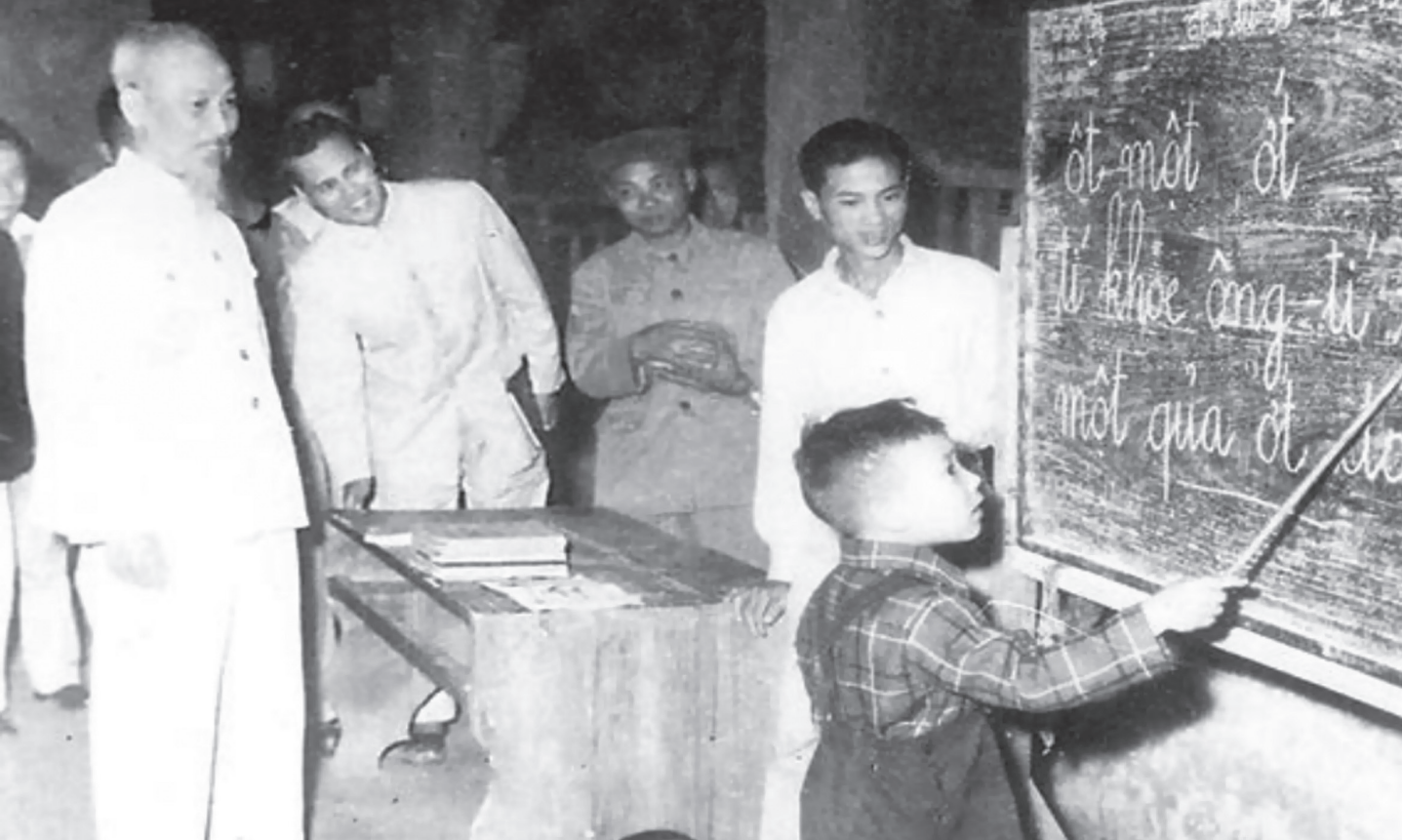
H.D

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Tạp chí Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: Đỗ Thị Thạch, Trần Thị Minh Thuyết, Nguyễn Công Khanh, Hoàng Minh Việt, Cẩm Thu Huyền, Hoàng Anh Đức, Hồ Tuấn, Đặng Duy Báo, Trần Tuyết Nhung, Trương Ngọc Ánh, Hà Nguyễn, Bắc Hà, Công Minh, Nguyễn Minh, Trần Nguyên Trần, Bùi Ngọc Hồng, Minh Chiến, Dương Chí Tâm, Giang Nam, Anh Thư... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Tạp chí chỉ đăng một số bài, những bài viết còn lại Ban Biên tập sẽ lựa chọn đăng vào các số tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn và mong các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Tạp chí. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Tạp chí Thông tin - Tư tưởng, số 6 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh hoặc qua Email: thongtintuht@gmail.com hoặc Email: tcthongtintutuong@hatinh.dcs.vn.

BAN BIÊN TẬP



Bác Hồ thăm lớp học vỡ lòng. Ảnh: tư liệu

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI THẦY TRONG SỰ NGHIỆP TRỒNG NGƯỜI

CÀM THU HUYỀN
Tạp chí Cộng sản

Sự nghiệp trồng người - giáo dục đào tạo được xác định rõ là sự nghiệp chung của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, vấn đề then chốt quyết định chất lượng giáo dục chính là đội ngũ thầy, cô giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Bởi vì các thầy, cô giáo mang nhiệm vụ nặng nề là đào tạo cán bộ cho nước nhà; là “người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng văn hóa” thầy, cô giáo có trách nhiệm truyền bá cho thế hệ trẻ lý tưởng, các giá trị, tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại, bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cao quý và năng lực sáng tạo phù hợp với sự

phát triển và tiến bộ của xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Nhiệm vụ giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục... không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hóa”⁽¹⁾... Từ lâu, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vị trí, vai trò của các thầy giáo, cô giáo đối với xã hội - họ là người quyết định thành công công cuộc xây dựng và đổi mới nền giáo dục. Điều đó, vừa khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của nghề “dạy chữ, dạy người”, vừa nói lên trọng trách, niềm tin mà xã hội đặt lên vai nhà giáo.

Để thực hiện nhiệm vụ nặng nề của cách mạng giao phó, đòi hỏi người giáo viên phải có đức và có tài. Đức của nhà giáo là tư cách, tình yêu thương, trách nhiệm đối với nghề, với học sinh; còn tài là sự am hiểu, vốn tri thức, vốn kinh nghiệm thực tiễn... Mỗi thầy cô giáo phải luôn học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt. Vấn đề này càng có ý nghĩa lớn khi liên hệ, vận dụng vào tình hình hiện nay khi nhân loại đã có những bước tiến nhanh chóng về khoa học - công nghệ; khi Việt Nam đang ở thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, gắn với phát triển kinh tế tri thức.

Quan triệt quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về lý tưởng và mục đích học tập, phấn đấu của người thầy, người trí thức. Mỗi nhà giáo phải xác định mục đích “Học để làm gì? Học để phục vụ ai?”. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước hết là: “học để làm việc”, biết làm việc vừa là năng lực, nhưng xét sâu xa nó lại đồng thời là đạo đức, là biểu hiện văn hóa chính trị của mỗi người. Hai là, “học để làm người”, người thầy có trách nhiệm hướng dẫn cho nhân dân, tức là gương mẫu, đòi hỏi và bắt buộc người khác làm tròn nghĩa vụ công dân. Ba là, học để “làm cán bộ”, tức là học để làm tròn chức trách của mình. Chỉ có học “biết làm việc”, “biết làm người” mới có thể “biết làm cán bộ” để phụng sự đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại. Nói về đạo đức nhà giáo, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên những phẩm chất cơ bản, đó là: hết lòng phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân; thương yêu học trò và yêu nghề; yêu lao động và quý trọng người lao động chân tay; có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Đạo đức nhà giáo hay đạo đức nghề dạy học theo tư tưởng của Bác, có thể được hiểu là những quy tắc, chuẩn mực quy định thái độ, hành vi ứng xử của nhà giáo trong

đời sống và đạo đức nhà giáo có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng giáo dục - đào tạo. Ngoài ra, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức nhà giáo yêu nghề, yêu trường thôi chưa đủ mà còn phải yêu chủ nghĩa xã hội bởi đó là mục tiêu mà dân tộc đang hướng tới. Về trí tuệ và tài năng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, một nhà giáo giỏi không đòi hỏi phải tinh thông tất cả mọi lĩnh vực, hiểu hết tri thức của nhân loại, nhưng do yêu cầu của nghề nghiệp nên nhà giáo phải không ngừng trau dồi kiến thức, đặc biệt phải thành thạo lĩnh vực chuyên môn của mình, đáp ứng ngày càng tốt hơn sự nghiệp giáo dục - đào tạo; không được bằng lòng với kiến thức đã có, thường xuyên tích lũy kiến thức, tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp sư phạm để thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Từ đó, Người khuyên mọi người thực hiện theo lời dạy của Lê-nin “Học, học nữa, học mãi” và lấy phương châm “học không biết chán, dạy không biết mỏi” của Khổng Tử để thực hành trong công việc. Bên cạnh yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ, Bác còn lưu ý giáo viên phải coi trọng học tập chính trị để củng cố đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao hiểu biết chính trị để hoàn thành tốt trọng trách “trồng người”.

Trong điều kiện hội nhập và toàn cầu hóa, người thầy giáo thường xuyên được tiếp cận với các phương tiện kỹ thuật, công nghệ hiện đại, nắm bắt được những thông tin mới, đa dạng, nhiều chiều và hết sức phức tạp. Nếu không trang bị nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nếu thiếu hiểu biết đầy đủ, sâu sắc về lịch sử đất nước và truyền thống văn hóa Việt Nam làm tiêu chuẩn để lựa chọn những thông tin có ích cho dân, cho nước thì họ khó tránh khỏi những ảnh hưởng tiêu cực do mặt trái của toàn cầu hóa gây ra, làm suy

yếu chất lượng nguồn lực trí tuệ của dân tộc. Một trong những chức năng, nhiệm vụ của người trí thức nói chung, nhà giáo nói riêng là tuyên truyền văn hóa, giáo dục và đào tạo nâng cao dân trí, hình mẫu nhân cách cho xã hội. Một khi có được bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng trước những tác động tiêu cực, họ chính là những chiến sĩ tiên phong trên mặt trận văn hóa, tư tưởng, thực hiện công tác giáo dục truyền thống của dân tộc, lý tưởng, đạo đức cách mạng và là tấm gương sáng cho thế hệ trẻ noi theo. Bởi vậy, người thầy giáo cần phải tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị và đạo đức nhà giáo, đó là: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, trung với nước, hiếu với dân, để nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, sẵn sàng nhận lấy trách nhiệm phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân làm mục tiêu phấn đấu suốt đời, đồng hành với dân tộc tiến hành đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước phồn vinh. Đó chính là đạo đức cách mạng mà mỗi người trí thức nói chung, người thầy nói riêng phải rèn luyện thường xuyên, lâu dài. Và chỉ khi thực hiện được điều này người thầy mới vững vàng vượt qua trước mọi khó khăn, cám dỗ để làm tròn bổn phận.

Song hành cùng đức và tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đặc biệt quan tâm đến phương pháp nêu gương của giáo viên. Một tấm gương sáng của người thầy sẽ có cả một thế hệ noi theo, ngược lại một hành vi xấu của người thầy có thể làm tổn thương, làm mất niềm tin cả một lớp người. Người thường dặn dò, các thầy, cô giáo không được đánh mất phẩm chất của mình, dù hoàn cảnh nào cũng phải là tấm gương cho học sinh noi theo, tránh thái độ thờ ơ đối với xã hội, xa rời đời sống thực tế, lười biếng trong học tập và nâng cao trình độ; thái độ kèn cựa địa vị, xem nhẹ công việc của mình, thiếu tinh

thần xây dựng tập thể,... Nhà giáo là tấm gương cho nhân dân, cho thế hệ trẻ của đất nước noi theo. Người thầy nêu gương rõ nét nhất khi có trách nhiệm đi tiên phong trong việc tự học, tự nghiên cứu nâng cao năng lực công tác, trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ được phân công. Đây không chỉ là một trong những đặc thù của người trí thức, mà theo Chủ tịch Hồ Chí Minh đó còn là nhiệm vụ hàng đầu của trí thức, của nhà giáo - “chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ”. Người thầy phải gương mẫu thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đi đầu trong mọi công việc của cơ quan, đơn vị, công tác được đoàn thể giao phó, làm việc hết sức mình, làm việc chất lượng, làm việc có hiệu quả, có năng suất. Bản thân mỗi người thầy giáo phải xây dựng cho mình một phong cách sống khiêm tốn, giản dị, điều độ, ngăn nắp, vệ sinh, yêu lao động, không ham danh lợi, chức quyền.

Lối sống mẫu mực của người thầy thể hiện ở ý thức tôn trọng pháp luật, hình thành tác phong công nghiệp cho người lao động; đưa lối sống văn hóa thấm sâu vào từng người, trong mỗi gia đình, khu dân cư, công sở, doanh nghiệp... góp phần tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong mọi tầng lớp nhân dân để xây dựng và phát triển đất nước. Người thầy phải chọn lọc, tiếp thu những tinh hoa, trí tuệ của nhân loại và có trách nhiệm giới thiệu đến các thế hệ học sinh thông qua chính phong cách, lối sống, tư duy, hành động, chất lượng, hiệu quả của công việc mà mình đảm nhận trước Tổ quốc và Nhân dân.

Một nguyên do căn bản mà Bác Hồ luôn đề cao và yêu cầu cao đối với nghề dạy học xuất phát từ việc trồng cây đã khó,

(Xem tiếp trang 24)



Ban giám sát đầu tư công đồng xã Thạch Thắng, huyện Thạch Hà giám sát làm đường giao thông nông thôn, thủy lợi nội đồng.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MTTQ CÁC CẤP TRONG CÔNG TÁC GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI

HOÀNG ANH ĐỨC
Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh

Trong thời gian qua, Ủy ban MTTQ tỉnh cùng các tổ chức thành viên đã bám sát chương trình phối hợp, thống nhất hành động, triển khai có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động; chú trọng nâng cao chất lượng các hoạt động giám sát, phản biện, góp phần củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận trong xã hội, tập hợp quần chúng nhân dân.

Giám sát và phản biện xã hội là nhiệm vụ quan trọng trong công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giai đoạn hiện nay. Vai trò giám sát và phản biện của MTTQ đã được khẳng định qua các kỳ Đại hội Đảng, đặc biệt là từ Đại hội X trở lại đây và cũng là lần đầu

tiên trong Hiến pháp, chức năng giám sát và phản biện xã hội được đề cập một cách có hệ thống và được cụ thể hóa bằng Quy chế.

Ngày 12/12/2013, Bộ Chính trị có Quyết định số 217-QĐ/TW ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Qua gần 05 năm thực hiện Quyết định 217, Quyết định 218 của Bộ Chính trị, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, MTTQ các cấp và các đoàn thể chính trị xã hội tỉnh Hà Tĩnh đã sáng tạo, linh hoạt trong công tác tham mưu, chỉ đạo; xây dựng chương trình phối hợp với các ban, ngành liên quan để thực hiện nội dung giám sát gắn với các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh liên

quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân và được Nhân dân quan tâm như: việc thực hiện Quy chế dân chủ trong huy động nội lực của nhân dân để thực hiện Chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới; huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của phụ huynh học sinh trong các trường công lập; công tác tổng rà soát việc thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng; chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm; xây dựng danh hiệu khu dân cư, gia đình văn hóa; chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT ở các loại hình doanh nghiệp, việc chấp hành hình phạt tù ở các trại giam; chất lượng sản phẩm vật tư nông nghiệp trên địa bàn... Qua giám sát, đã có những kiến nghị xác đáng, kịp thời đề xuất điều chỉnh những quy định đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn đời sống xã hội; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước.

Bên cạnh đó, MTTQ các cấp cũng quan tâm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; phối hợp Đoàn ĐBQH, Thường trực HĐND, UBND và các ngành thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác, nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri; phát huy dân chủ cơ sở; tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ dân cử; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân...

Cùng với việc triển khai các hoạt động giám sát, MTTQ và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp ở Hà Tĩnh đã chú trọng thực hiện chức năng phản biện xã hội, tham gia góp ý vào dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật như: Dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 1992, Bộ luật Dân sự (sửa đổi); Bộ luật Hình sự (sửa đổi); Luật tổ chức Chính phủ; Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND,

Luật Đất đai, Dự thảo luật ban hành quyết định hành chính;... và một số chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phối hợp với Hội đồng nhân dân tỉnh tham vấn ý kiến của người dân và doanh nghiệp về cải cách thủ tục hành chính; khảo sát, lấy ý kiến của Nhân dân về tình hình, kết quả thực hiện các chính sách của tỉnh về phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới để tiến hành phản biện, sửa đổi, bổ sung các chính sách, đề xuất bãi bỏ, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm sát đúng với điều kiện thực tế và yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được công tác giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam thời gian qua còn không ít khó khăn, hạn chế: Nhiều nơi còn lúng túng trong lựa chọn nội dung giám sát và phản biện xã hội; chưa đưa ra được tiêu chí để lựa chọn nội dung phù hợp; kết quả giám sát và phản biện xã hội chưa đều, phản biện còn ít; một số nơi làm hình thức, thụ động; còn biểu hiện nể nang, né tránh, ngại va chạm; kỹ năng, năng lực trình độ cán bộ còn hạn chế; việc theo dõi thực hiện sau giám sát và phản biện nhiều nơi làm chưa tốt...

Để tiếp tục phát huy vai trò và nâng cao chất lượng các hoạt động giám sát, phản biện của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, góp phần củng cố niềm tin, tạo đồng thuận xã hội, tập hợp quần chúng nhân dân trong giai đoạn hiện nay, cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Quy chế, Quy định, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của mỗi cấp ủy, chính quyền, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân. Đồng thời MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục phát huy vai trò chủ thể, chủ động, tích cực làm

tốt việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát, phản biện xã hội hằng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình; kết hợp liên thông ba nhiệm vụ: giám sát, phản biện, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Cùng với đó, các cấp ủy đảng, chính quyền phải quan tâm hơn nữa tới công tác này bằng những việc làm cụ thể như bố trí cán bộ có năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị cho MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội để có đủ khả năng thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội. Mặt khác, phải thật sự cầu thị, lắng nghe, có cơ chế tiếp thu ý kiến của MTTQ, cơ chế bảo vệ những người dám giám sát, kiến nghị đấu tranh... có như vậy mới khuyến khích được người dân an tâm giám sát, kiến nghị xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày một hoàn thiện hơn.

Để xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, góp phần củng cố niềm tin, tạo đồng thuận xã hội, tập hợp quần chúng nhân dân trong giai đoạn hiện nay, cần tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Đây cũng là một trong những đặc trưng để thực thi dân chủ, nền dân chủ thực sự của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; thông qua hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận thật sự góp phần làm cho chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước sát hợp với đời sống xã hội; bộ máy và cán bộ trong hệ thống chính trị ngày càng được nâng cao về năng lực cũng như phẩm chất đạo đức, tác phong công tác, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí... để ngày càng đáp ứng tốt hơn công cuộc đổi mới của đất nước, cũng như nâng cao vị thế của Mặt trận, củng cố niềm tin của Nhân dân.

H.A.Đ

Tư tưởng Hồ Chí Minh...

(Tiếp theo trang 21)

trồng người còn khó hơn. Sản phẩm của “trồng người” là tạo ra thế hệ tương lai, do đó không được phép làm ra sản phẩm lỗi. Một người cán bộ, một công nhân tôi có thể làm hỏng một vài sản phẩm, vài công trình, nhưng một người giáo viên tôi có thể làm hỏng cả một thế hệ, đó là hậu quả khôn lường mà cả xã hội phải gánh chịu. Vì lẽ đó, nhà giáo cần phải thường xuyên trau dồi không chỉ trình độ chuyên môn mà còn cả về đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong và cái tâm trong sáng để xứng đáng với danh hiệu “Người kỹ sư tâm hồn”. Có thầy giỏi, sẽ có trò giỏi.

Kế thừa và phát huy truyền thống “tôn sư trọng đạo” của dân tộc, thực hiện tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta hết sức chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo, đã có những quyết sách nhằm phát huy mọi tiềm năng của con người, trong đó có đội ngũ thầy, cô giáo và những người làm công tác quản lý giáo dục...

Đất nước ta đang trong thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiến tới toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, đòi hỏi sự nghiệp giáo dục - đào tạo phải đi trước một bước nhằm chuẩn bị nhân tài, lực lượng lao động đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới. Trước những đòi hỏi đó, mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục cần thấm nhuần sâu sắc tư tưởng của Bác Hồ kính yêu về nghề dạy học; từ đó vận dụng sáng tạo và tổ chức tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người.

C.T.H



Khẩu hiệu điện tử từ nguồn XHH để tuyên truyền xây dựng đô thị văn minh tại nơi tiếp dân giải quyết thủ tục hành chính hàng ngày của Phường Trần Phú

PHƯỜNG TRẦN PHÚ - THÀNH PHỐ HÀ TỈNH PHƯỜNG ĐẠT CHUẨN ĐÔ THỊ VĂN MINH

HỒ TUẤN

Chủ tịch UBND phường Trần Phú,
Thành phố Hà Tĩnh

Năm 2016, Thành phố Hà Tĩnh lựa chọn 4 đơn vị (phường Trần Phú, phường Bắc Hà, phường Nam Hà và phường Nguyễn Du) để chỉ đạo điểu, xây dựng phường đạt chuẩn văn minh. Sau một thời gian thực hiện đồng bộ, với quyết tâm cao, phường Trần Phú đã bứt phá vươn lên đạt tiêu chí phường đạt chuẩn văn minh đô thị.

Thành lập từ năm 1994 nhưng đến năm 2016, phường Trần Phú vẫn là đơn vị chậm phát triển. Quy hoạch đô thị còn nhiều bất cập; giao thông nhỏ hẹp; mương không đủ tiêu thoát nước; hệ thống cây xanh đô thị không đảm bảo. Bên cạnh đó, nhiều công trình hạ tầng xuống cấp nghiêm trọng, chưa có nguồn đầu tư, tu bổ. Phía sau những dãy phố mặt tiền của các tuyến đường chính: Trần Phú, Hàm Nghi, Vũ Quang, Nguyễn Du... là những vùng đồng ruộng, đầm lầy, ao tù, nước đọng, hoang hoá.

Để xây dựng đô thị văn minh, phường Trần Phú đã lựa chọn giải pháp tối ưu, xuyên suốt trong quá trình tổ

chức thực hiện, đó là tập hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; Kiện toàn bộ máy chính trị từ phường đến tổ dân phố theo hướng trẻ hoá, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; kêu gọi xã hội hóa để xây dựng nâng cấp hệ thống truyền thanh, hệ thống quảng cáo trực quan, cô đọng... Phường Trần Phú xác định đây là những nội dung quan trọng, được ưu tiên thực hiện nhằm đưa các chủ trương, chính sách đến với mỗi người dân.

Khi nhân dân thống nhất, đồng thuận cao, mọi chủ trương đều được nhân dân tự tổ chức họp bàn, quyết định việc đầu tư, thống nhất mức đóng góp, giải pháp thực hiện. Nhân dân tự kiểm tra, giám sát công trình, tự thu, chi, niêm yết công khai nguồn tại nhà văn hoá Tổ dân phố, tự bảo quản công trình công cộng trong quá trình sử dụng. Đảng chỉ đóng vai trò lãnh đạo, định hướng, Nhà nước phê duyệt chủ trương, thẩm định kỹ thuật, nghiệm thu, thanh toán nguồn hỗ trợ theo cơ chế. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội thực hiện việc kết nối, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động để tạo hiệu ứng cho phong trào lan toả sâu rộng.

Với cách làm sáng tạo, minh bạch, cán bộ và nhân dân toàn phường đã đoàn kết một lòng thực hiện hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị theo kế hoạch đề ra. Từ năm 2016 đến nay, Phường đã giải phóng mặt bằng xây dựng 4 khu đô thị mới; xây dựng, nâng cấp, đổ bê tông, rải thảm, làm vỉa hè được 72 tuyến đường, ngõ phố với hàng chục km đường nhựa và bê tông, rải được hàng chục ngàn m² thảm nhựa nóng; xây mới 28 tuyến mương thoát nước; chỉnh trang lại lòng đường, vỉa hè tất cả các tuyến phố trên địa bàn, xây dựng các tiểu công viên, điểm vui chơi công

cộng... góp phần đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa trên địa bàn phường.

Nhờ làm tốt công tác vận động các hộ gia đình, nên Phường đã giải phóng được 5 tuyến đường bị lấn chiếm, sử dụng sai mục đích trong hàng chục năm qua, hoàn trả lại hàng ngàn m² đất công... Sau khi vận động tự tháo dỡ, nhân dân họp bàn, góp tiền làm vỉa hè, rải thảm nhựa, di dời cây xanh, cột điện..., trở thành các tuyến đường văn minh đô thị. Với cách làm này, thời gian qua, phường Trần Phú xây dựng được 11/31 tuyến đường văn minh của toàn Thành phố.

Cũng bằng sức mạnh đại đoàn kết, nhân dân phường Trần Phú đã chung tay góp sức kêu gọi ngoại lực, tranh thủ các nguồn đầu tư khác để xây dựng nâng cấp hầu hết các công trình công cộng trên địa bàn, như: xây mới nhà học cao tầng trường tiểu học, nhà hiệu bộ, khuôn viên trường mầm non; nhà tiếp dân và bộ phận một cửa, một cửa liên thông của UBND Phường, nâng cấp Trụ sở công an; xây mới Trạm y tế phường; nâng cấp nhà bia tường niệm, nâng cấp sân vận động trung tâm phường; xây mới 3/9 nhà văn hoá và nâng cấp các nhà văn hoá còn lại của 9 Tổ dân phố; xây dựng mới hệ thống quảng cáo trực quan cô đọng chính trị...

Các phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, vệ sinh môi trường “Ngày chủ nhật xanh” và các phong trào an sinh xã hội khác được nhân dân hưởng ứng mạnh mẽ. Hiện tại, Phường Trần Phú là phường duy nhất có hệ thống các nhà thể thao thi đấu tổng hợp gắn với hệ thống nhà văn hoá các Tổ dân phố.

Trong 3 năm 2016 đến 2018, Phường

(Xem tiếp trang 32)



Phòng CSGT Hà Tĩnh tổ chức buổi học ngoại khóa về ATGT cho học sinh Trường Tiểu học Bắc Hà. Ảnh: A.T

GIẢM THIỂU TAI NẠN GIAO THÔNG, CẦN NÂNG CAO Ý THỨC CỦA NGƯỜI THAM GIA

HOÀNG MINH VIỆT

Phó Trưởng Ban An toàn giao thông tỉnh

Từ thực trạng...

Trong những năm qua, công tác đảm bảo trật tự An toàn giao thông (ATGT) luôn được Đảng, Nhà nước, Quốc hội và Chính phủ đặc biệt quan tâm, coi đây là một nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu. Với sự vào cuộc quyết liệt, nỗ lực cố gắng của cả hệ thống chính trị từ chính quyền các cấp, các ngành chức năng và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội, tai nạn giao thông (TNGT) đã được kiểm chế và giảm thiểu qua từng năm;

số người tử vong do TNGT ở Việt Nam từ năm 2014 trở về trước thường trên 11.000 người/năm, đến nay được giảm dưới 9.000 người/năm.

Tuy vậy, TNGT vẫn đang là hiểm họa, nỗi lo thường trực đối với bất kỳ ai khi tham gia giao thông. Tính bình quân, trên phạm vi cả nước mỗi ngày xảy ra hàng trăm vụ TNGT, làm chết 22 người và hàng trăm người bị thương; trên địa bàn tỉnh, mỗi năm cũng xảy ra hàng trăm vụ, làm chết và bị thương hàng trăm người. TNGT đã để lại

nổi đau tột cùng cho những người thân ở lại, tổn thất lực lượng lao động, nhiều phương tiện và vật chất ước tính hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm của gia đình và xã hội. Nguyên nhân các vụ tai nạn giao thông được điều tra chủ yếu xuất phát từ lỗi chủ quan của người tham gia giao thông không tuân thủ, chấp hành quy tắc giao thông (chiếm khoảng 80% số vụ). Một phần trong đó xuất phát từ việc chuyển biến về nhận thức của người dân về pháp luật ATGT chưa theo kịp với sự phát triển hạ tầng và gia tăng phương tiện.

Để giảm thiểu tai nạn giao thông thì việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật ATGT, từ đó làm thay đổi thái độ, hành vi tự giác chấp hành của người tham gia giao thông luôn được xem là mục tiêu quan trọng nhất. Do đó, để đạt được mục tiêu nói trên thì công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục, pháp luật ATGT vẫn là giải pháp chủ yếu, quan trọng hàng đầu trong công tác đảm bảo trật tự ATGT, góp phần kéo giảm TNGT trong những năm qua.

Trên địa bàn tỉnh ta, công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật ATGT nâng cao ý thức của người tham gia giao thông, được Ban ATGT tỉnh cùng các ngành chức năng quan tâm thực hiện thường xuyên, liên tục với nhiều hình thức, nội dung phong phú, hướng đến nhiều đối tượng khác nhau; qua đó đã mang lại hiệu quả góp phần nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật ATGT, đảm bảo trật tự ATGT kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông. Tuy vậy, tình hình vi phạm pháp luật ATGT ở nhiều thời điểm, nhiều địa bàn vẫn còn xảy ra khá phổ biến với các lỗi vi phạm chủ yếu như: không đội mũ bảo hiểm, vi phạm về tốc độ, đi sai làn đường, phần

đường, không chú ý quán sát, vi phạm về nồng độ cồn, không có giấy phép lái xe... Đa số các lỗi vi phạm nêu trên là nguy cơ tiềm ẩn cũng là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng làm chết và bị thương nhiều người. Trong thời gian gần đây, tình hình trật tự ATGT tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, tai nạn giao thông có chiều hướng gia tăng về số người chết; đặc biệt trong 9 tháng đầu năm 2018, TNGT trên địa bàn tỉnh ta xảy ra 99 vụ TNGT, làm chết 98 người, bị thương 48 người. So với cùng kỳ năm 2017, có giảm về số vụ (giảm 5 vụ), số người bị thương (giảm 13 người) nhưng vẫn tăng 3 người chết. Một số tuyến đường có tình hình ATGT phức tạp như Quốc lộ 1, Quốc lộ 15, Quốc lộ 8 và các tuyến đường nội thị, liên xã, giao thông nông thôn có xu hướng gia tăng TNGT.

Từ thực tế nêu trên, cần thiết phải tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ATGT. Trong thời gian qua, công tác này đã được thực hiện và có kết quả nhất định; tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: chính quyền, các tổ chức đoàn thể ở một số địa phương chưa thực sự quan tâm, vào cuộc thực hiện chưa thường xuyên, liên tục; đội ngũ tuyên truyền viên cấp cơ sở còn thiếu và yếu về kỹ năng, kiến thức chuyên môn về ATGT. Bên cạnh đó, nguồn kinh phí, trang thiết bị phương tiện kỹ thuật phục vụ, hỗ trợ cho công tác tuyên truyền còn gặp nhiều khó khăn.

Đến giải pháp...

Yêu cầu từ thực tiễn đặt ra đối với công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật ATGT ngày càng cao; đòi hỏi công tác này không ngừng được đổi mới, nâng cao chất lượng về nội dung và hình thức tuyên

truyền. Để nâng cao nhận thức tự giác chấp hành pháp luật ATGT của người tham gia giao thông, góp phần kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông cần thực hiện đồng bộ các nội dung sau:

Một là, người đứng đầu chính quyền các cấp, các tổ chức đoàn thể và các ngành chức năng phải nhận thức được tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật ATGT trong đảm bảo trật tự ATGT, coi đó là nhiệm vụ quan trọng của cơ quan, đơn vị phải tiến hành thường xuyên, liên tục; từ đó để ưu tiên dành nguồn lực vào cuộc thực hiện có hiệu quả đối với công tác này.

Hai là, xây dựng nội dung tuyên truyền phải đa dạng, phong phú; đối tượng tuyên truyền cũng rất khác nhau, đa dạng về độ tuổi, giới tính, tôn giáo, trình độ nhận thức do đó nội dung đòi hỏi phải phù hợp với từng đối tượng khác nhau. Từ đó lựa chọn nội dung tuyên truyền, phải đi vào các chủ đề chuyên sâu; chú trọng đến việc hướng dẫn các kỹ năng tham gia giao thông an toàn, phòng tránh tai nạn giao thông, hậu quả của tai nạn giao thông đối với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội. Ưu tiên sử dụng các hình ảnh trực quan sinh động dễ đọc, dễ hiểu, dễ nghe, dễ nhìn.

Ba là, phát huy hình thức tuyên truyền qua hệ thống phương tiện truyền thông đại chúng như báo, đài, truyền thanh, truyền hình và các trang mạng xã hội trên internet; để có sức lan toả rộng rãi trong nhân dân. Bên cạnh đó cần tiếp tục thực hiện các hình thức tuyên truyền truyền thống như tổ chức các hội thi bằng hình thức sân khấu hóa, tổ chức các lớp tập huấn, các buổi tọa đàm.

Bốn là, đẩy mạnh giáo dục ATGT trong hệ thống trường học từ bậc mầm non

đến đại học; nhằm truyền đạt những kiến thức cơ bản về ATGT và hình thành thái độ tôn trọng Luật, thực hiện hành vi giao thông thích hợp trên cơ sở phát triển tâm lý và thể chất. Thông qua đó, dạy những kỹ năng cơ bản và kiến thức cần thiết cho việc sử dụng phương tiện, đường xá khi tham gia giao thông an toàn nhất; đặc biệt phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình.

Năm là, phải thực hiện nghiêm túc các quy định, pháp luật của nhà nước về giao thông. Tăng cường công tác tuần tra xử lý các hiện tượng vi phạm luật giao thông đảm bảo nghiêm minh, rõ ràng. Nâng cao trách nhiệm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương của các lực lượng cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông, trật tự đô thị từ đó hình thành nét đẹp về văn hóa giao thông.

Sáu là, có sự quy hoạch giao thông đồng bộ, tổ chức giao thông hợp lý, hoàn thiện hệ thống biển báo, đèn tín hiệu.. đúng chất lượng kỹ thuật, áp dụng công nghệ quản lý, giám sát người tham gia giao thông và người thực thi công vụ.

Cuối cùng cần phát huy hệ thống tuyên truyền viên ở cơ sở; xây dựng được đội ngũ tuyên truyền viên có kỹ năng và kiến thức vững vàng về trật tự ATGT; để họ là những cánh tay nối dài đưa kiến thức, hướng dẫn cho người dân tại cơ sở, các vùng nông thôn, miền núi tham gia giao thông đúng pháp luật.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp trên sẽ nâng cao ý thức của người tham gia, từ đó giảm thiểu được số vụ tai nạn, góp phần giữ vững an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

H.M.V



Những ngày cuối năm các địa phương ở Hà Tĩnh đang dồn sức chạy đua với chặng nước rút cán đích NTM đúng hẹn

CÁC ĐỊA PHƯƠNG DỒN LỰC VỀ ĐÍCH NÔNG THÔN MỚI

Bài và ảnh: HÀ NGUYỄN

Giữa bộn bề khó khăn do thiếu nguồn lực kinh tế, song người dân và các cấp chính quyền ở Hà Tĩnh càng quyết tâm bước vào giai đoạn nước rút để hoàn thành các tiêu chí, phấn đấu đạt chuẩn Nông thôn mới (NTM) đúng thời hạn trong năm 2018.

Khi đã thành “nhu cầu”

Bây giờ, với người dân Hà Tĩnh, việc xây dựng NTM từ “yêu cầu” đã trở thành “nhu cầu”, từ “hy vọng” đã trở thành “khát vọng”, từ nhận thức “phải làm” nay “muốn được làm”. Chặng nước rút, các xã đăng kí đạt chuẩn năm 2018 càng quyết tâm, nỗ lực để thu quả ngọt.

“Do nguồn lực hạn chế, ngay từ đầu xã đã xác định được những khó khăn, quyết tâm thay đổi suy nghĩ người dân thực sự đồng tình, phát huy cao tinh thần tự giác, lấy cách làm đó để làm động lực quan trọng trong xây dựng NTM. Sau khi được tuyên truyền cụ thể, người dân luôn đồng hành, nỗ lực cùng cấp ủy, chính quyền xã thực hiện các tiêu chí giữa bộn bề gian khó, chạy đua với thời gian”, ông Đặng Hữu Thắng, Chủ tịch UBND xã Thạch Tiến, huyện Thạch Hà, chia sẻ.

Tính đến thời điểm hiện tại, Thạch Tiến đã hoàn thành 16 tiêu chí, tổ chức được 22 đợt ra quân cao điểm, khơi dậy phong

trào thi đua sôi nổi trong toàn thể nhân dân, huy động được gần 13.500 ngày công xây dựng với trị giá tương đương gần 1,4 tỷ đồng đã làm mới được 8,1km rãnh thoát nước; 6,5km bồn hoa, trồng thêm 6,2km hàng rào xanh; nạo vét 8km kênh mương nội đồng, đắp lấp 15km...

Cũng như vậy, với 14 tiêu chí đã nắm chắc trong tay, các tiêu chí còn lại đều đạt 70 - 80%, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh đã vượt qua những thời điểm khó khăn nhất và đang dồn sức để tiến nhanh về đích. Ông Phan Công Tài, Bí thư Chi bộ thôn Đông Hà, xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh cho biết: Hiện nay, ngoài hoàn thiện công trình công làng với kinh phí gần 100 triệu đồng, thôn đang tập trung nâng cấp 2 tiêu chí là hàng rào xanh và chỉnh trang một số nhà ở. Điều đáng mừng là mặc dù khối lượng công việc lớn, nguồn kinh phí nhiều nhưng nhờ có sự đồng lòng, ủng hộ của người dân với tư tưởng làm nông thôn mới là dựa vào sức dân, mọi người dân đã tập trung hiến đất, hiến cây, hiến công để triển khai thực hiện đúng lộ trình và đảm bảo hiệu quả.

“Kỳ Hà bước vào chặng nước rút với nhiều thuận lợi: sự đồng tình, thống nhất từ cấp ủy Đảng, chính quyền đến mỗi người dân; các tiêu chí đã đạt chuẩn cũng như đang xây dựng đều mang tính bền vững, thực chất; xã nhận được sự hỗ trợ, đỡ đầu tích cực, hiệu quả của các cấp ngành, đơn vị. Dầu rằng còn không ít khó khăn nhưng với kết quả đạt được và sự đồng thuận của Đảng bộ, nhân dân, tin tưởng rằng cán bộ và nhân dân Kỳ Hà sẽ hoàn thành 20 tiêu chí nông thôn mới trong thời gian sớm nhất để về đạt chuẩn vào cuối năm 2018” - Bí thư Đảng ủy xã Lê Thanh Nghị khẳng định.

Là huyện được chọn về đích nông thôn mới đầu tiên của Hà Tĩnh năm 2018, cùng với việc đẩy mạnh tuyên truyền vận động, Nghi Xuân (Hà Tĩnh) đã có nhiều cách làm

linh hoạt, đặc biệt là chọn đúng điểm nhấn để tăng tốc, biết cách “biến không thành có” để nỗ lực cán đích. Ông Nguyễn Hải Nam, Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân cho biết, đối với 3 xã còn lại Xuân Trường, Cương Gián, Xuân Hội đến nay đã cơ bản hoàn thành 20/20 tiêu chí và đang chờ tỉnh thẩm định. Giai đoạn nước rút khó khăn nhất của huyện là tiêu chí giao thông và kinh phí nhưng hơn lúc này hết, mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân nơi đây đã và đang làm với tất cả quyết tâm để gặt hái quả ngọt vào cuối năm 2018.

Nông thôn mới khởi sắc trên mọi miền

Từ năm 2011 đến cuối năm 2017, tổng nguồn vốn huy động thực hiện Chương trình xây dựng NTM ở Hà Tĩnh đạt 100.226 tỷ đồng, trong đó, vốn trực tiếp cho chương trình là 5.185 tỷ đồng; vốn lồng ghép 6.814 tỷ đồng; vốn tín dụng 80.534 tỷ đồng; vốn doanh nghiệp góp 2.127 tỷ đồng; dân đóng góp vật chất và ngày công 4.702 tỷ đồng và vốn huy động từ nguồn khác hơn 861 tỷ đồng. Ngoài ra, 111 đơn vị được UBND tỉnh giao, chấp thuận đỡ đầu cho 173 xã; các huyện, thị xã, thành phố kêu gọi được 745 tổ chức, cá nhân tài trợ thực hiện chương trình với tổng kinh phí đỡ đầu tài trợ hơn 1.253 tỷ đồng.

Không chỉ hăng hái hiến đất, mở đường, người dân khắp các địa phương ở Hà Tĩnh còn trực tiếp thi công, giám sát xây dựng đường giao thông nông thôn. Nhờ phát huy hiệu quả chủ trương Nhà nước và nhân dân cùng làm, Hà Tĩnh đã tạo thêm nguồn lực đáng kể, góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông, từng bước làm thay đổi diện mạo nông thôn.

Đến nay, toàn tỉnh mở mới được 1.605km đường đất, nâng cấp 2.727km đường cấp phối, 7.471km đường nhựa, xây mới 403 cầu, 15.616 cống các loại, nâng cấp, sửa chữa 194 cầu, 5.983 cống các loại..., nâng số km đường giao thông nông thôn được

nhựa, bê tông hóa lên 10.754km (trên tổng số 14.303km); 100% các xã có đường ô tô đến trung tâm được nhựa hóa, bê tông hoá. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia được đẩy mạnh, giai đoạn 2008 - 2018 đã xây mới 1.619 phòng học, 223 nhà công vụ, 112 nhà tập đa năng, 113 phòng giáo dục, thể chất, 176 công trình vệ sinh; 134 trạm y tế được đầu tư xây mới, 108 trạm y tế được cải tạo, nâng cấp...

Ông Trần Huy Oánh, Chánh Văn phòng điều phối XDNTM tỉnh, cho biết: “Đến nay, việc XDNTM đã ăn sâu vào máu thịt của nhiều cán bộ và người dân, có những vùng quê như “lột xác”, thay đổi một cách diệu kỳ. Nếu không có phong trào NTM thì Hà Tĩnh không thể có hệ thống điện, đường, trường, trạm kiên cố, hiện đại như bây giờ; đặc biệt là công tác tổ chức lại sản xuất chuyển từ manh mún, nhỏ lẻ sang hàng hóa tập trung quy mô lớn...”

Theo ông Đặng Ngọc Sơn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh cho biết, phấn đấu đến cuối năm 2018, Hà Tĩnh tăng thêm ít nhất 26 xã đạt chuẩn, chiếm 61,5% tổng số xã (mục tiêu đến năm 2020 của cả nước là 59,7% tổng số xã, như vậy Hà Tĩnh về đích trước 2 năm). Thu nhập người dân khu vực nông thôn bình quân đạt 28 triệu đồng/năm, tăng 3,3 lần so với năm 2010, Hà Tĩnh cũng đang dồn lực để Nghi Xuân đạt chuẩn huyện NTM vào cuối năm nay.

Ông Sơn cũng cho biết, dự kiến cuối năm nay, Hà Tĩnh sẽ có 268 khu dân cư NTM kiểu mẫu và 3.000 vườn mẫu. Từ nay đến năm 2020, Hà Tĩnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình này, phấn đấu đạt bình quân 16,5 tiêu chí/xã; không còn xã dưới 15 tiêu chí; ít nhất có 60% số xã đạt chuẩn; 20% số xã đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu/tổng số xã đã đạt chuẩn NTM; 2 - 3 huyện đạt chuẩn NTM và ít nhất 30% số thôn đạt chuẩn Khu dân cư NTM kiểu mẫu...

H.N

Phường Trần Phú...

(Tiếp theo trang 26)

Trần Phú đã huy động được gần 200 tỷ đồng để xây dựng và phát triển đô thị, trong đó nguồn huy động ngoài ngân sách đạt hơn 50 tỷ đồng, nhân dân đóng góp 30 tỷ đồng. Với kết quả đó, năm 2017 Đảng bộ phường Trần Phú được Thành uỷ ghi nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu, cán bộ và nhân dân phường Trần Phú, Ban bảo vệ Tổ dân phố Phường được tặng cờ thi đua xuất sắc của UBND Tỉnh. Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị, xã hội đều được xếp vào tốp đầu của Thành phố.

Nhìn lại những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân phường Trần Phú đạt được, lại nhớ đến lời dạy của Bác Hồ muôn vàn kính yêu: “...dễ trăm lần không dân cũng chịu. Khó vạn lần dân liệu cũng xong”.

Với những kết quả đạt được, trong thời gian tới Phường Trần Phú sẽ tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền gắn với phong trào xây dựng đô thị văn minh để góp phần xây dựng Thành phố Hà Tĩnh đạt đô thị loại II và phát triển nhanh, bền vững theo hướng văn minh hiện đại.

H.T

Người lái đò

THẢO NGUYỄN

Một đời người - một dòng sông...
 Mấy ai làm kẻ đứng trông bến bờ,
 “Muốn qua sông phải lụy đò”
 Đường đời muôn bước cậy nhờ người đưa...
 Tháng năm dầu dãi nắng mưa,
 Con đò trí thức thầy đưa bao người.
 Qua sông gửi lại nụ cười
 Tình yêu xin tặng người thầy kính thương.
 Con đò mộc - mái đầu sương
 Mãi theo ta khắp muôn phương vạn ngày,
 Khúc sông ấy vẫn còn đây
 Thầy đưa tiếp những đò đầy qua sông...

Quê hương

PHAN THUẬN

Quê hương đất mẹ ngọt lành
 Thiết tha câu hát ân tình lời ru
 Trời quê xanh ngắt mùa thu
 Vườn cây quả chín, chim tu hú về
 Cỏ xanh xanh mượt bờ đê
 Nắng chiều đỏ bóng đàn bê về chuồng
 Hoàng hôn giăng sợi tơ vương
 Núi chùng tiêng sáo neo lưng chùng trời
 Trăng lên theo gió ru mời
 Ánh trăng như mái tóc dài vấn quanh
 Vấn từ Linh Cảm quê mình
 Vấn quanh chợ Hạ kết tình đôi nơi
 Từ Tam Soa qua bãi Soi
 Trăng treo Đông Thái trăng soi làng Hà
 Đất Nho gia, đất lụa là
 Nơi sinh thành của Mẹ, Cha một đời
 Dù cho sông cạn núi dời
 Lòng con vẫn ghi khắc lời Mẹ, Cha
 Sông La tắm lụa mượt mà
 Đệt nên cảnh sắc quê ta tuyệt vời
 Dù ai góc bể chân trời
 Dù ai phiêu lãng đường đời bao năm

Chân đi lòng vẫn nhớ thăm
 Ngọt ngào canh hến, giòn tan quả cà
 Người đi xa, kẻ ở nhà
 Bao năm quê ấy đậm đà lòng son
 Người đi trăm núi ngàn non
 Gót mòn sỏi đá không quên lối về
 Cây đa bến nước con đê
 Xa bao năm cũng nhớ về quê ơi!

Về xứ Nghệ với anh em nhé

TỪ CÔNG HẢI

Em hãy về Xứ Nghệ cùng anh
 Tay trong tay ngắm hoàng hôn trước biển
 Nghe điệu dân ca quê anh trầu mến
 Bên bến sông thấp thoáng cánh cò

Về quê anh nghe điệu ví câu hò
 Lắng tiếng đò đưa thướt tha say đắm
 Đất miền Trung dư thừa mưa nắng
 Nhưng mãi nặng lòng, sau trước thủy chung

Về quê anh xứ Nghệ anh hùng
 Ngắm dòng Lam, Núi Hồng em nhé
 Ta bên nhau ngâm câu Kiều dẫu bể
 Nghe kể chuyện Tướng Công lấp bể, vá trời.

Về đây, về đây em sẽ hiểu em ơi
 Miền gió cát, biển xanh dào dạt
 Thẳng cánh cò bay cánh đồng xanh ngát
 Quê hương của triệu người khao khát vươn lên

Chắc hiểu rồi em sẽ yêu thêm
 Không thể quên giọng quê mộc mạc
 Cùng anh uống vị chè xanh ngọt chát
 Càng yêu hơn nổi cực nhọc quê anh

Về đây rồi em sẽ hiểu lòng anh
 Và càng yêu quê anh Xứ Nghệ
 Có nơi đâu ngọt lành hơn thế
 Ta cùng xây duyên thắm vợ chồng...



Ông Võ Đình Lương (người đứng bên trái) trong khu vườn mẫu của gia đình ông Võ Hưng - thôn Nam Quang, Thạch Trung, Tp Hà Tĩnh

NGƯỜI CỰU CHIẾN BINH VÙNG GIÁO 15 NĂM LÀM BÍ THƯ CHI BỘ

Bài và ảnh: DƯƠNG CHÍ TÂM

Tính đến năm 2018, người cựu chiến binh đã có thâm niên 15 năm làm Bí thư chi bộ. Gương mẫu, nhiệt huyết, dám nghĩ, dám làm là phẩm chất đáng quý để ông có nhiều đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng Nông thôn mới của địa phương. Ông là Võ Đình Lương, Bí thư Chi bộ thôn Nam Quang, xã Thạch Trung (thành phố Hà Tĩnh). Luôn được cấp ủy, chính quyền địa phương ghi nhận, đánh giá cao và được bà con giáo dân tin tưởng, ủng hộ.

Sinh năm 1964, sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự, trở về địa phương qua nhiều năm làm công tác đoàn, năm 1987 ông Võ Đình Lương vinh dự được kết nạp vào Đảng. Những năm sau đó, ông tiếp tục đem sức trẻ của mình làm việc, cống hiến cho sự phát triển của quê hương. Đến năm 2002, ông được các đảng viên trong chi bộ tín nhiệm bầu làm Phó Bí thư Chi bộ, rồi làm Bí thư Chi bộ thôn Nam Quang (năm 2003). Là một Bí thư Chi bộ vùng giáo và bản thân cũng là người theo đạo nên hơn ai hết ông hiểu rõ những phong tục tập quán, những tâm tư nguyện vọng của bà con giáo dân. Ông luôn

bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để vận dụng sáng tạo vào thực tiễn công tác tuyên truyền vận động người dân tích cực tham gia thực hiện. Từ đó góp phần làm tốt công tác định hướng tư tưởng, giúp bà con nhân dân thấm nhuần mọi chủ trương chính sách, đưa phong trào của thôn Nam Quang ngày càng phát triển đi lên.

Ông Lương tâm sự: Là thôn có đông các nhân khẩu, nên không chủ quan, chỉ cần một xích mích nhỏ giữa các hộ trong từng tổ dân cư, hay trong thôn với nhau mà không giải quyết thấu tình đạt lý có thể dẫn đến những bất hòa trong sinh hoạt của bà con, “cái sảy nảy cái ung” là điều hết sức nguy hại. Nó không những ảnh hưởng đến công tác vận động quần chúng mà còn có thể bị kẻ xấu lợi dụng để phá hoại, chia rẽ khối đoàn kết của nhân dân trong thôn. Công tác vận động quần chúng ở cơ sở muốn đạt hiệu quả cao phải gần gũi, tôn trọng, biết lắng nghe ý kiến chính đáng của nhân dân. Sinh thời Bác Hồ đã dạy: “Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”. Vì vậy ngoài việc bám sát nghị quyết của cấp trên, ông luôn bám sát thực tiễn công việc để tham mưu cho chi ủy, chi bộ ra nghị quyết sát đúng với tình hình thực tế của thôn. Khi Chi bộ có Nghị quyết, ông là người trực tiếp chỉ đạo thực hiện. Cùng với các đồng chí trong ban công tác mặt trận, đoàn thể, ông đã đến từng nhà, trao đổi với từng người để thực hiện các phong trào một cách tốt nhất. Từ chỗ người dân thờ ơ thiếu trách nhiệm với công việc chung, nay mọi người đã chung sức đồng lòng xây dựng thôn Nam Quang ngày càng khởi sắc, phấn đấu đến hết năm 2018 đạt 10 tiêu chí khu dân cư kiểu mẫu. Nằm ở vùng thấp trũng, đường sá bùn lầy,

nước đọng, nhưng nay thôn đã xây dựng mương thoát nước, có điện chiếu sáng và đường được bê tông hóa phủ kín toàn thôn, đảm bảo quy chuẩn nông thôn mới...

Trong phong trào xây dựng NTM, xây dựng khu dân cư mẫu, vườn mẫu, ông đã tuyên truyền bà con hiến đất, hiến tài sản trên đất để mở rộng, chỉnh trang đường sá, làm mương với 500m² đất, trên 200m tường rào... Đến thời điểm này thôn đã cơ bản xóa bỏ hết vườn tạp, xây dựng 5 vườn mẫu; trồng được gần 1km cây xanh bóng mát, 500m hàng rào xanh. Trong câu chuyện chỉ đạo làm giao thông, người ta nhắc nhiều đến vai trò của ông trong việc mở mới tuyến đường dài hơn 100m, rộng từ 2m lên 3,5m. Ban đầu, có một số gia đình không đồng tình, ông đã cùng với Hội đồng Mục vụ, Ban công tác mặt trận đến tuyên truyền, giải thích, thuyết phục nên các gia đình đã thống nhất cho thôn mở đường, 5 hộ dọc tuyến đường này đã hiến 150m² đất và nhiều cây cối các loại.

Chi bộ thôn Nam Quang có 7 đảng viên, thôn có 177 hộ, gần 800 nhân khẩu, diện tích đất nông nghiệp trên 20ha, đến nay nhân dân đã nhường 10ha đất cho dự án. Với đặc thù người dân chủ yếu làm nghề buôn bán, nên lực lượng lao động phân tán, việc huy động ngày công tham gia xây dựng NTM của thôn gặp không ít khó khăn. Vì vậy, ông đã đưa ra sáng kiến phân chia ngày công lao động cho các tổ dân cư, lao động tham gia làm giao thông, mương thoát bản, cải tạo vườn tạp, tuyến đường mẫu vào các buổi chiều hàng ngày. Chỉ tính riêng năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018, bà con đã đóng góp trên 1.200 ngày công xây dựng NTM. Ông Lương luôn là người tiên phong gương mẫu trong mọi phong trào, hoạt động. Từ đó tạo

(Xem tiếp trang 38)



Cô Nguyễn Thị Hoa Huệ, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Kỳ Xuân trong giờ kiểm tra tại lớp 1C

CÔ HIỆU TRƯỞNG CÓ NHIỀU ĐÓNG GÓP CHO VÙNG KHÓ KHĂN

Bài và ảnh: ANH THƯ - TRẦN THỊ ANH TRÚC

31 năm gắn bó với sự nghiệp trồng người là chặng đường nỗ lực vượt khó không mệt mỏi của cô Nguyễn Thị Hoa Huệ, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Kỳ Xuân. Với tâm lòng yêu nghề và tiên phong trong mọi việc làm bằng những ý tưởng sáng tạo của cô là những yếu tố giúp các trường vùng khó khăn vươn lên khẳng định mình.

Tốt nghiệp THPT, thi đậu trường Y, nhưng với sự định hướng của người cha đã đưa cô đến với sự nghiệp trồng người. “Gắn bó với bảng đen, phấn trắng, với những ánh mắt khao khát kiến thức của học trò, tôi càng thấy rõ trọng trách của mình và yêu nghề hơn.

Tôi nghĩ rằng, mọi sơ suất trong đời sống đều có thể sửa chữa, nhưng đối với sự nghiệp trồng người, chỉ cần một sự sai sót nhỏ sẽ ảnh hưởng lớn đến cả một thế hệ. Chính vì thế, tôi luôn tự nhắc nhở mình phải nghiêm túc, hết mình trong công việc. Và có lẽ, đó chính là bí quyết giúp tôi giữ mãi ngọn lửa yêu nghề trong suốt hơn 30 năm qua” - Cô Huệ chia sẻ.

Vào nghề năm 1987 khi chưa đầy 20 tuổi, thử thách đối với cô giáo trẻ ở trường tiểu học Kỳ Tiên không chỉ là những bờ ngõ của buổi đầu làm quen với nhiệm vụ mà cô còn phải gánh vác vai trò trụ cột gia đình. Có những lúc tưởng chừng như kiệt sức, nhưng trách nhiệm với nghề và ước mơ được cống hiến đã

luôn là động lực để cô vượt qua những tháng ngày gian nan ấy. Với sự cố gắng của mình, trong 10 năm là giáo viên đứng lớp ở mái trường này, đã có 8 năm cô Huệ đạt giáo viên giỏi huyện, giỏi tỉnh.

Sau nhiều lần bỏ lỡ cơ hội được cất nhắc, đề bạt vì hoàn cảnh khó khăn, đến năm 1997 cô nhận nhiệm vụ hiệu phó và sau 9 tháng được đề bạt làm hiệu trưởng Trường tiểu học Kỳ Giang. Ba năm làm công tác quản lý ở ngôi trường nơi chính quê hương mình, cô đã luôn cố gắng để góp phần đưa phong trào giáo dục Kỳ Giang đi lên với thành tích tập thể lao động tiên tiến, Liên Đội vững mạnh cấp tỉnh và lần đầu tiên có một học sinh đạt giải nhất Quốc gia về thi kể chuyện. Khi phong trào của Trường tiểu học Kỳ Giang đang đi lên, cô lại được điều động về làm Hiệu trưởng Trường tiểu học Kỳ Phong.

Cô Huệ nhớ lại: “Lúc ấy, Kỳ Phong là một trường có đội ngũ và công tác xã hội hóa giáo dục mạnh, nhưng khối đại đoàn kết trong nhà trường còn yếu, thường xuyên có đơn thư khiếu kiện ảnh hưởng đến phong trào chung. Vì thế, tổ chức đã điều động một cán bộ nữ với hy vọng với sự mềm dẻo trong cách điều hành, sự thấu hiểu và chia sẻ với tập thể giáo viên sẽ là yếu tố xây dựng nên khối đoàn kết”.

Với cách làm dân chủ, công khai, minh bạch và phát huy vai trò gương mẫu của người đứng đầu tích cực trong mọi hoạt động, chỉ trong vòng 6 năm công tác tại trường tiểu học Kỳ Phong (từ 2001 đến 2007), cô hiệu trưởng đã cùng tập thể giáo viên xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Sự tham gia của cô trong hoạt động chuyên môn, đặc biệt là việc bồi dưỡng học sinh giỏi cũng đã mang về thành tích đáng tự hào khi trường luôn là đơn vị dẫn đầu về chất lượng trên địa bàn huyện Kỳ Anh lúc bấy giờ. Nhiều năm liền, trường đạt thành tích tập thể lao động tiên tiến xuất sắc, Công

đoàn vững mạnh xuất sắc cấp tỉnh, Liên đội vững mạnh xuất sắc được Công đoàn Giáo dục tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng Đội Trung ương tặng Bằng khen.

Thêm một trường khó khăn dần vững bước đi lên từ tâm huyết và cách làm của cô cũng là lúc cô được tổ chức gửi gắm hy vọng, lựa chọn là hạt nhân để xây dựng phong trào cho vùng khó khăn mới - Trường tiểu học Kỳ Xuân. Đây là ngôi trường đặc biệt khó khăn cả về chất lượng lẫn cơ sở vật chất ở vùng bãi ngang của huyện.

“Ngày ấy, đường đi đến trường còn gập ghềnh lấm, đội ngũ cán bộ giáo viên cũng trong tình trạng thiếu thốn nhất, cơ sở vật chất ở cả 3 điểm trường lại càng khó khăn hơn khi có nơi còn chung với trường mầm non. Nhìn trường mới, các đồng nghiệp ở trường cũ tiễn tôi đến đây cũng thương lắm, bản thân tôi cũng không thể giấu được nỗi buồn” - Cô Huệ nhớ lại.

Kinh nghiệm sau nhiều năm làm công tác lãnh đạo và quyết tâm không phụ sự kỳ vọng của mọi người đã giúp cô vượt qua những khó khăn để bắt tay vào thực hiện những phần việc đầu tiên. Đó là xây dựng đội ngũ vững về chuyên môn và phát huy khối đoàn kết, dân chủ. Từ những giờ dạy mẫu, từ việc tăng cường tập huấn, thăm lớp dự giờ để rút kinh nghiệm, chỉ sau 2 năm chất lượng của trường ngày càng được củng cố.

Cái khó của việc huy động nội lực xây dựng cơ sở vật chất ở xã nghèo đã được cô hiệu trưởng dám nghĩ, dám làm giải quyết bằng cách huy động nguồn lực xã hội hóa. Vận dụng tất cả các mối quan hệ, cô đã đến từng doanh nghiệp, xin từng dự án, tiết kiệm nguồn chi và nguồn từ phụ huynh đóng góp với mức huy động trung bình mỗi năm khoảng 700 triệu đồng, đến nay những công trình kiên cố với tổng nguồn huy động

khoảng 25 tỷ đồng đã không chỉ quy hoạch 3 điểm về một mối mà còn góp phần đưa Trường tiểu học Kỳ Xuân trở thành một trong những ngôi trường đẹp nhất của bậc tiểu học ở Hà Tĩnh.

Đã qua những tháng ngày trần trở với phong trào, với việc biến những ý tưởng, kế hoạch thành những phần việc cụ thể, công sức của cô đã góp phần thay da đổi thịt, biến ngôi trường trên vùng đất khó thành trường chuẩn mức độ 2 và là điểm sáng của giáo dục Hà Tĩnh. 3 năm trở lại đây do bị bệnh hiểm nghèo, sức khỏe sa sút nhưng chính phong trào của trường, tình cảm và sự đoàn kết của tập thể giáo viên đã là động lực giúp cô vượt qua.

Cô chia sẻ: “Nhìn cảnh quan sạch đẹp, thân thiện của trường là tôi lại nhớ đến những ngày cùng tập thể giáo viên đi vận động xin từng gốc cây, vận động từng phụ huynh lao động. Có hôm trời tối, đường khó đi, cả người cả xe lăn xuống ruộng ướt hết nhưng vẫn thấy vui khi mái trường ngày một khang trang hơn. Tôi biết công sức của mình và mọi người đã được đền đáp, mỗi ngày đến trường là một ngày vui và đó cũng chính là động lực, là sức mạnh tinh thần để tôi không ngừng cố gắng chiến đấu với bệnh tật với mong muốn có thể cống hiến nhiều hơn nữa cho sự nghiệp mình đã suốt đời mình đã chọn”.

Với những thành tích đã đạt được, nhiều năm qua cô Nguyễn Thị Hoa Huệ luôn được vinh danh là chiến sỹ thi đua của huyện, của ngành giáo dục, của tỉnh; Bộ GD&ĐT tặng nhiều giấy khen, bằng khen và được UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo xét và tuyên dương cá nhân điển hình tiêu biểu năm 2018.

A.T

NGƯỜI CỨU CHIẾN BINH...

(Tiếp theo trang 35)

dựng niềm tin để phát huy hiệu quả tinh thần đoàn kết của bà con giáo dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống cho người dân.

Dưới sự chỉ đạo của người Bí thư Chi bộ thôn Võ Đình Lương, tình hình an ninh chính trị ở địa bàn được đảm bảo. Nhân dân đồng tình, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, yên tâm lao động phát triển sản xuất xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Đặc biệt hiện nay phong trào xây dựng khu dân cư mẫu, vườn mẫu được bà con nhân dân tích cực tham gia sôi nổi. Từ hệ thống đường làng ngõ xóm, nhà văn hóa thôn đến vườn hộ đang từng ngày thay đổi. Nhiều năm liên tục chi bộ đều đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh, giữ vững danh hiệu thôn văn hóa cấp tỉnh, với những đóng góp tích cực của mình ông Võ Đình Lương đã được nhận nhiều giấy khen của UBND thành phố, Đảng ủy, UBND xã Thạch Trung.

“Sự tận tình trách nhiệm của đồng chí Võ Đình Lương không chỉ là cầu nối giữa cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương với nhân dân mà còn là sợi dây gắn kết tình đoàn kết của bà con giáo dân, góp phần xây dựng hình ảnh đẹp trong các mối quan hệ xã hội để làm nên sự phát triển bền vững cho quê hương”. Đó là lời nhận xét về người Bí thư Chi bộ thôn Nam Quang của đồng chí Võ Tá Lân, Bí thư Đảng ủy xã Thạch Trung.

D.C.T

“KIÊN ĐỊNH TRƯỚC, SAU, CẢ TRONG LỜI NÓI VÀ VIỆC LÀM”

CÔNG MINH - NGUYỄN MINH
Báo Quân đội Nhân dân

Thời gian qua, không ít cán bộ nghỉ hưu có những phát ngôn, lời nói, việc làm thiếu chuẩn mực, khác thường so với lúc còn đương chức đã gây ra những hậu quả xấu, để các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, chống phá. Cho dù Đảng, Nhà nước ta luôn khuyến khích việc góp ý, phản biện, trân trọng ý kiến tâm huyết của những cán bộ nghỉ hưu nhưng việc phát ngôn thiếu chuẩn mực và bị lợi dụng vẫn diễn ra. Do đó, rất cần được chấn chỉnh, xử lý.

1. Hiện tượng đáng buồn

Trước hết, chúng ta phải khẳng định rằng, tuyệt đại đa số cán bộ, đảng viên khi về hưu, về với cuộc sống đời thường vẫn luôn phát huy tính tiên phong gương mẫu, kiên định lập trường tư tưởng, song đây đó vẫn có một số trường hợp cá biệt “đương chức im tiếng, hoàng hôn nói nhiều” và có cả phát ngôn, hành động thiếu chuẩn mực.

Nhà thơ Trần Đăng Khoa đã có những phân tích khá chí lý về hiện tượng cán bộ lãnh đạo lúc đương chức ít phát biểu, nhưng khi nghỉ hưu lại có nhiều phát ngôn. Có vị cựu bộ trưởng lúc nghỉ hưu mới tuyên chiến với tệ báo cáo sai sự thật trong chính lĩnh vực mình quản lý. Đó là hiện tượng đáng buồn về tinh thần tự phê bình và phê bình của người Đảng viên Cộng sản. Đáng phê phán hơn nữa là tình trạng tiền hậu bất nhất, khi nghỉ hưu tư tưởng lệch lạc, nói và viết sai với đường lối, quan điểm của Đảng.

Cách đây không lâu, dư luận khá bức xúc về nguyên Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai, khi còn đương chức, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã kết luận “sai phạm nghiêm trọng” trong chỉ đạo quản lý đất đai, bổ nhiệm người thân không đủ điều kiện... Thế nhưng, trả lời báo chí về những sai phạm của mình, ông đã phát ngôn: “Tôi nghỉ hưu hai năm rồi, họ muốn xử thế nào thì xử!”. Câu nói trên thể hiện thái độ thiếu trách nhiệm, bỡn cợt, coi thường kỷ luật của Đảng khi tự cho rằng, đã về hưu thì chẳng cần gì phải giữ thể diện!

Nghiêm trọng hơn, là hiện tượng cán bộ nghỉ hưu nói và làm trái với đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước. Dư luận từng bức xúc trước việc một cựu bộ trưởng đã có phát ngôn hoài nghi về con đường đi lên CNXH hay có đảng viên nguyên là đại biểu Quốc hội khi nghỉ hưu thường xuyên trả lời đài báo hải ngoại, nói những điều như “rải thêm lông ngỗng”. Lại có một số cán bộ nghỉ hưu do những bức xúc, mâu thuẫn cá nhân dẫn đến viết hồi ký hoặc có những phát ngôn khác thường, sai sự thật, bị các thế lực thù địch lợi dụng, xuyên tạc. Một số người từ chuyện bức xúc cá nhân đưa ra những tuyên bố như xin ra khỏi Đảng, nói xấu Đảng, Nhà nước. Một số người tuy chưa “trở cờ” nhưng do thiếu thông tin, suy nghĩ đơn giản hoặc bị lôi kéo, kích động nên đã tham gia tụ tập, biểu tình, hội họp hoặc ký vào các đơn, thư kiến nghị, thỉnh nguyện tập thể với nội dung sai trái, thiếu ý thức xây dựng.

Nghiêm trọng, phức tạp hơn là những

trường hợp công khai chống phá Đảng, Nhà nước. Có thể kể ra nhiều trường hợp thường xuyên trả lời báo chí hải ngoại, công khai những bài viết, phát ngôn, hành động chống phá như những cựu cán bộ, đảng viên nghỉ việc nay tham gia các nhóm xã hội dân sự, những cái gọi là Văn đoàn Độc lập, Hội Nhà báo Độc lập Việt Nam... Một số người do thiếu bản lĩnh chính trị, khi được các trang mạng tung hô, tán dương lại tỏ ra thỏa mãn, hợm hĩnh dưới những mỹ danh “yêu nước”, “dân chủ, đổi mới” mà không biết mình đang bị lợi dụng và trở thành con rối trong tay bọn cơ hội, phản động. Đã có những trường hợp cán bộ khi đương chức là những người kiên trung, kiên định với đường lối, quan điểm của Đảng, nhưng khi nghỉ hưu lại trở thành đối tượng bị các thế lực xấu lợi dụng như những “ngọn cỏ” dân chủ.

Có một số cán bộ, đảng viên sau khi nghỉ hưu vì thiếu thông tin nhưng tham gia mạng xã hội, lại hay “luận bàn thế sự”, do xa rời tổ chức, không còn sự quản lý của tổ chức nên thường có những phát ngôn, bình luận thiếu ý thức chính trị, thậm chí dễ bị kích động. Trước những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, họ dễ bị nhầm lẫn giữa hiện tượng và bản chất, thường bình luận chủ quan hoặc chia sẻ những thông tin sai lệch, không được kiểm chứng từ những nguồn thiếu tin cậy. Một số người trước đây luôn trung thành với lý tưởng của Đảng, cống hiến cho cách mạng nhưng nay “quá mù ra mưa”, từ mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, trở thành “tự diễn biến, tự chuyển hóa”.

2. *Đừng dễ bị lợi dụng và bị “chuyển hóa”*

Nói về hiện tượng này, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) của Đảng đã chỉ ra 1 trong 9 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, là biểu hiện thứ 6: “Nói và viết

không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đằng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu”. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng cảnh báo: “Đã xuất hiện những việc làm và phát ngôn vô nguyên tắc, trái với cương lĩnh, đường lối, điều lệ Đảng ở một số cán bộ, đảng viên”. Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 về những điều đảng viên không được làm nêu rõ yêu cầu đảng viên không được “nói, làm trái hoặc không thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Đảng; làm những việc mà pháp luật không cho phép”.

Chúng ta có không ít những bài học đau xót về một vài cán bộ từng là những chiến sĩ kiên trung, có nhiều công lao to lớn nhưng khi nghỉ hưu bị “chuyển hóa”, “đổi màu”, “trở cờ”, “lội dòng nước ngược”. Hiện tượng này từng được Chủ tịch Hồ Chí Minh cảnh báo ngay từ những ngày đầu của Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Bác đã chỉ rõ tình trạng không lành mạnh trong Đảng ta: “Đối với cơ quan lãnh đạo, đối với những người lãnh đạo, các đảng viên và các cán bộ dù có ý kiến cũng không dám nói, dù muốn phê bình cũng sợ, không dám phê bình. Thành thử cấp trên với cấp dưới cách biệt nhau... Trên thì tưởng cái gì cũng tốt đẹp, dưới thì có gì không dám nói ra. Họ không nói, không phải vì họ không có ý kiến, nhưng vì họ nghĩ nói ra cấp trên cũng không nghe, không xét, có khi lại bị “trù”, không nói ra cứ để trong lòng, rồi sinh ra uất ức, chán nản, sinh ra thói “không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng”, thói “thậm thà thậm thụt”

và những thói xấu khác.

Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng cán bộ, đảng viên nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu có cả lý do khách quan và chủ quan. Khách quan ở chỗ việc thực hành dân chủ, phát huy tinh thần phê và tự phê bình ở các cơ quan, đơn vị chưa tốt, còn biểu hiện hình thức nên một bộ phận cán bộ, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo có tư tưởng thực dụng, mũ ni che tai, không dám nói thẳng, nói thật; không thể hiện bản lĩnh chính trị và dũng khí của người cộng sản chân chính. Nhưng cái chính vẫn bắt nguồn từ nguyên nhân chủ quan, đó là sự rèn luyện, tu dưỡng bản lĩnh chính trị, hình thành phẩm chất trung thực, thẳng thắn cần thiết, đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên.

Bài học đau xót từ sự sụp đổ của Liên Xô cho thấy, một bộ phận không nhỏ những người đảng viên cộng sản nghỉ hưu thoái hóa biến chất chính là những kẻ tự đào mồ chôn chế độ đã sinh ra họ. Năm 1991, trong số hàng vạn cán bộ làm việc trong các cơ quan Đảng, chính quyền sau khi về hưu, đã trả lời trong một cuộc điều tra xã hội học cho rằng, nên đi theo con đường tư bản.

3. Giữ gìn những điều thiêng liêng, cao quý nhất

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh một mặt đề cao dân chủ, phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình trong Đảng, một mặt cảnh báo việc đảng viên không chấp hành kỷ luật, xem thường kỷ luật, không thực hành dân chủ trong Đảng: “Không nghiên cứu nghiêm chỉnh và chấp hành đúng đắn đường lối, chính sách của Đảng, không tôn trọng pháp luật và thể lệ của Nhà nước. Tự cho mình là đúng, hành động theo ý riêng, phát biểu theo ý riêng, không báo cáo và xin chỉ

thị của cấp trên, xem thường tổ chức và kỷ luật”. Hiện nay, những biểu hiện nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu tuy không phải là hiện tượng phổ biến nhưng nó đã và đang có những tác động hết sức nguy hiểm, làm suy giảm niềm tin của nhân dân.

Cán bộ nghỉ hưu là một bộ phận quan trọng của xã hội, tuy đã “hưu” nhưng “trí” còn sáng, “tâm” còn đầy nhiệt huyết, tiếng nói của họ có uy tín trong xã hội bởi kiến thức, vị thế xã hội, kinh nghiệm và uy tín tích lũy sau nhiều năm công tác. Lúc nghỉ hưu cũng là dịp để mỗi cán bộ có điều kiện, thời gian chiêm nghiệm, đúc kết và bày tỏ những trăn trở, tâm huyết đối với Đảng, Nhà nước, với xã hội và cộng đồng. Thiết nghĩ, đó là điều rất đáng trân trọng.

Cũng phải thừa nhận với không ít người, khi nghỉ hưu do sức ép thời gian, tuổi tác, sự minh mẫn giảm đi nhiều, thông tin, sự tiếp xúc, va đập với xã hội hạn chế. Nên, chỉ với trái tim nóng mà thiếu đi cái đầu tỉnh táo, có thể bị tụt hậu bởi tư duy, kiến thức mới. Xa hơn nữa, họ có thể bị lợi dụng, đánh mất vị trí cây cao bóng cả để từ những suy nghĩ tiền hậu bất nhất có thể phản bội cả một lý tưởng, đi chệch cả một con đường mà chính họ từng dành cả cuộc đời cống hiến, hy sinh.

Xét cho cùng, với mỗi người vẫn là câu chuyện quay trở về với niềm tin, lý tưởng, nhân sinh quan, lẽ sống. Đó là bản lĩnh chính trị, là lời thề trước Đảng, là sự trung thành, kiên định với con đường mình đã chọn. Xét cho cùng với mỗi người, danh dự, niềm tin vẫn là những gì thiêng liêng, cao quý nhất trong cuộc đời.

C.M - N.M

THÔNG TIN PHỤC VỤ SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 11/2018

I. MỘT SỐ NÉT VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA NƯỚC TA THÁNG 9 VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng năm 2018 của nước ta tiếp tục chuyển biến tích cực; cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng đi vào thực chất hơn. Các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát. Thị trường tiền tệ, tín dụng, chứng khoán phát triển ổn định. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý III năm 2018 duy trì đà tăng cao, ước đạt 6,88%; 9 tháng ước đạt 6,98%, cao nhất so với cùng kỳ trong 07 năm qua; thu hút 11,6 triệu lượt khách quốc tế, tăng 22,9%. Xuất khẩu 9 tháng tăng 15,4% so với cùng kỳ; xuất siêu đạt gần 5,4 tỷ USD. Thu ngân sách nhà nước tăng 13,7%; tỷ lệ nợ công so với GDP giảm. Vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện tăng 10,9%. Môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện. Số doanh nghiệp đăng ký thành lập và quy mô vốn bình quân đều tăng so với cùng kỳ... Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, an toàn vệ sinh thực phẩm được chú trọng. Chính sách an sinh xã hội được bảo đảm, đặc biệt là công tác đền ơn, đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng được quan tâm thực hiện tốt. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác đối ngoại, hội nhập được chú trọng, tổ chức thành công Hội nghị Diễn đàn kinh tế thế giới về ASEAN (WEF ASEAN) năm 2018, khẳng định và góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nước ta còn gặp không ít khó khăn, thách thức: cuộc chiến thương mại Hoa Kỳ - Trung Quốc, rủi ro tỷ giá, lãi suất gia tăng; căng thẳng địa chính trị diễn biến khó lường; khoa học công nghệ và cách mạng công nghiệp lần thứ tư tiếp tục tác động, ảnh hưởng đến nền kinh tế nước ta trên nhiều phương diện. Áp lực lạm phát vẫn còn hiện hữu; đầu tư trực tiếp nước ngoài có xu hướng giảm; giải ngân đầu tư công và vốn ODA còn thấp so với yêu cầu. Số doanh nghiệp tạm dừng hoạt động tăng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao. Tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, trật tự an toàn xã hội, tai nạn giao thông, cháy nổ, khiếu kiện đông người ở một số địa bàn diễn biến phức tạp. Thời gian qua, thời tiết, thiên

tai, bão lũ đã gây thiệt hại nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh và đời sống.

II. MỘT SỐ LƯU Ý KHI KẾT NẠP NGƯỜI VI PHẠM CHÍNH SÁCH DÂN SỐ KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH VÀ ĐẢNG

Ngày 28/8/2018, Ban Bí thư đã ban hành Quy định số 05-QĐ/TW quy định một số điểm về kết nạp lại đối với đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng và kết nạp quần chúng vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình vào Đảng (Quy định này thay thế Quy định số 173-QĐ/TW, ngày 11/3/2013 của Ban Bí thư khoá XI và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký), như sau:

(1) Tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền kết nạp lại vào Đảng đối với đảng viên đã bị đưa ra khỏi Đảng do vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình:

- Đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng do vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình chỉ được xem xét, kết nạp lại vào Đảng khi có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và yêu cầu thực tế của công tác xây dựng Đảng của địa phương, đơn vị; là người có uy tín trong cơ quan, đơn vị, cộng đồng dân cư, được cấp uỷ nơi công tác và nơi cư trú, các tổ chức đoàn thể đánh giá cao về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, về ý thức trách nhiệm đối với nhân dân và phải có thời gian phấn đấu ít nhất là 24 tháng đối với trường hợp vi phạm sinh con thứ ba hoặc 36 tháng đối với trường hợp vi phạm sinh con thứ tư kể từ ngày bị đưa ra khỏi Đảng đến ngày chi bộ họp xét đề nghị kết nạp vào Đảng.

- Việc kết nạp lại đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng do vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình vào Đảng phải được ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Trung ương đồng ý bằng văn bản trước khi ban thường vụ cấp ủy huyện (hoặc tương đương) quyết định kết nạp.

(2) Tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền kết nạp vào Đảng đối với quần chúng vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình:

- Quần chúng vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình chỉ được xem xét, kết nạp vào Đảng khi có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và yêu cầu thực tế của công tác xây dựng Đảng

của địa phương, đơn vị; là người có uy tín trong cơ quan, đơn vị, cộng đồng dân cư, được cấp uỷ nơi công tác và nơi cư trú, các tổ chức đoàn thể mà mình là thành viên đánh giá cao về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, về ý thức trách nhiệm đối với nhân dân và phải có thời gian phấn đấu ít nhất là 24 tháng đối với trường hợp vi phạm sinh con thứ ba hoặc 36 tháng đối với trường hợp vi phạm sinh con thứ tư kể từ ngày sinh con đến ngày chi bộ họp xét đề nghị kết nạp vào Đảng.

- Việc kết nạp quần chúng vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình vào Đảng do ban thường vụ cấp uỷ huyện (hoặc tương đương) xem xét, quyết định.

(3) Các trường hợp không xem xét kết nạp lại và kết nạp vào Đảng:

Đảng viên sau khi bị đưa ra khỏi Đảng lại vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình.

Quần chúng đã vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình trong trường hợp sinh con thứ năm trở lên.

III. HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

1. Một số kết quả Phiên thảo luận chung cấp cao Khóa 73 Đại hội đồng Liên hợp quốc và những đóng góp của Việt Nam

- Phiên thảo luận chung cấp cao Khóa 73, Đại hội đồng Liên hợp quốc diễn ra từ ngày 25/9 - 01/10/2018 tại New York (Hoa Kỳ), với sự tham dự của 193 quốc gia đại diện các nước thành viên và 3 quan sát viên thường trực. Chủ đề của Phiên thảo luận là "Làm cho Liên hợp quốc gắn bó với tất cả người dân: Vai trò lãnh đạo toàn cầu và trách nhiệm chung vì xã hội hòa bình, công bằng và bền vững". Phiên thảo luận chung đã đạt được một số kết quả sau:

Thứ nhất, Phiên thảo luận chung đã phản ánh sự thừa nhận của toàn thế giới đối với vai trò của Liên hợp quốc và tầm quan trọng của chủ nghĩa đa phương như là giải pháp khả thi duy nhất cho những thách thức mà nhân loại đang phải đối diện.

Thứ hai, Phiên thảo luận chung khẳng định, Liên hợp quốc là ngôi nhà mà tại đó tất cả các quốc gia đều có thể tạo ra không gian cho riêng mình để "làm sâu sắc hơn các mối quan hệ song phương và củng cố các tổ chức chính trị và khu vực".

Thứ ba, đại diện các nước thành viên đã chia sẻ tầm nhìn và kinh nghiệm về những vấn đề quan tâm chung thông qua hơn 400 sự kiện diễn ra bên lề phiên họp.

- Tham dự và phát biểu tại Phiên thảo luận

chung cấp cao Khóa 73, Đại hội đồng Liên hợp quốc ngày 27/9/2018, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh mối quan hệ gắn bó và sự tương đồng cả về mục tiêu và hành động giữa Việt Nam và Liên hợp quốc trong hơn 70 năm qua, trên các lĩnh vực duy trì hòa bình, an ninh quốc tế, hợp tác phát triển, bảo vệ và phát huy quyền con người; khẳng định sự ủng hộ mạnh mẽ của Việt Nam đối với vai trò trung tâm của Liên hợp quốc trong điều phối các nỗ lực chung ứng phó với các thách thức toàn cầu hiện nay...; đồng thời kêu gọi các quốc gia thành viên Liên hợp quốc ủng hộ Việt Nam vào vị trí ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021. Việt Nam cam kết làm hết sức mình để đóng góp hiệu quả hơn nữa vào công việc chung của cộng đồng quốc tế, thực hiện các mục tiêu chung của Liên hợp quốc, vì một thế giới hòa bình, hợp tác và phát triển, một trật tự chính trị và kinh tế quốc tế công bằng, dân chủ, dựa trên luật lệ, phù hợp với vị thế của đất nước và sự kỳ vọng của các nước thành viên Liên hợp quốc.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã có nhiều cuộc tiếp xúc, gặp gỡ với Tổng thư ký Liên hợp quốc, Chủ tịch Đại hội đồng Liên hợp quốc, Nguyên thủ của các nước Cuba, Bun-ga-ri, Crô-a-ti-a (Croatia) và Thủ tướng các nước Phi-gi (Fuji), Xanh Lu-xi-a (Saint Lucia)... Trong thời gian rất ngắn (khoảng hơn 24 giờ đồng hồ), Đoàn Việt Nam đã tham gia tích cực và có nhiều đóng góp quan trọng vào thành công của Phiên thảo luận chung. Sự tham gia của người đứng đầu Chính phủ Việt Nam lần này khẳng định nước ta là một thành viên tích cực, có trách nhiệm của Liên hợp quốc và chính sách nhất quán của Việt Nam coi trọng các cơ chế đa phương với Liên hợp quốc đóng vai trò trung tâm trong quan hệ quốc tế.

2. Kết quả Hội nghị cấp cao hợp tác Mekong - Nhật Bản lần thứ 10 và những đóng góp của Việt Nam

- Hội nghị Cấp cao hợp tác Mekong - Nhật Bản lần thứ 10 diễn ra từ ngày 08 - 09/10/2018 tại thủ đô Tô-ki-ô (Nhật Bản). Hội nghị đánh giá tình hình hợp tác thời gian qua; thảo luận các phương hướng lớn của hợp tác giai đoạn mới và trao đổi một số vấn đề quốc tế và khu vực. Hội nghị đạt được một số kết quả cụ thể sau:

(1) Hội nghị ghi nhận những thành tựu hợp tác Mekong - Nhật Bản đã đạt được trong 10 năm qua; đồng thời quyết định nâng cấp hợp tác giữa các nước Mekong và Nhật Bản lên Quan hệ đối tác chiến lược.

(2) Hội nghị nhất trí sẽ tổ chức "Năm giao lưu Mekong - Nhật Bản 2019" nhằm thúc đẩy hiểu biết

và giao lưu giữa nhân dân các nước Mekong và Nhật Bản.

(3) Về các vấn đề quốc tế và khu vực, các nhà lãnh đạo tái khẳng định cam kết chung duy trì và thúc đẩy hòa bình, an ninh và ổn định ở khu vực, giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với các nguyên tắc được công nhận rộng rãi của luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển 1982.

(4) Kết thúc Hội nghị, các nhà lãnh đạo đã thông qua Chiến lược Tokyo 2018, hợp tác giai đoạn 2019 - 2021 cùng ba phụ lục danh sách các dự án hợp tác Mekong - Nhật Bản.

- Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tham dự Hội nghị và phát biểu một số nội dung quan trọng:

(1) Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đề xuất nghiên cứu và xây dựng Mạng lưới sáng tạo Mekong - Nhật Bản nhằm tăng cường liên kết, trao đổi giữa các trung tâm nghiên cứu, phát minh sáng chế, trung tâm khởi nghiệp của Nhật Bản và các nước Mekong; khẳng định cam kết của Việt Nam tiếp tục phối hợp chặt chẽ cùng Nhật Bản và các nước Mekong thúc đẩy hợp tác thành công hơn nữa.

(2) Về phương hướng hợp tác giai đoạn tiếp theo, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nêu bật một số ưu tiên bao gồm: Thúc đẩy kết nối giao thông, bao gồm cao tốc Viêng Chăn - Hà Nội, giao thông đường thủy giữa Việt Nam - Campuchia; kết nối năng lượng nội khối Mekong;...

(3) Về các vấn đề quốc tế và khu vực, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc hoan nghênh kết quả tích cực của các cuộc gặp thượng đỉnh Mỹ - Triều và Hàn - Triều, ủng hộ phi hạt nhân hóa toàn bộ Bán đảo Triều Tiên một cách hòa bình và tuân thủ đầy đủ các nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc; khẳng định Việt Nam sẽ tiếp tục phối hợp cùng Nhật Bản và cộng đồng quốc tế để giải quyết vấn đề nhân đạo, trong đó có bắt cóc con tin, lên án mọi hành động bắt cóc công dân giữa các quốc gia. Đối với vấn đề Biển Đông, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc ghi nhận một số tiến triển tích cực trong trao đổi thương lượng nhưng bày tỏ quan ngại về thực tế còn diễn biến phức tạp ở Biển Đông.

Các đề xuất của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã được Hội nghị đánh giá cao và phản ánh trong các văn kiện của Hội nghị.

3. Một số kết quả đáng chú ý về cuộc hội đàm thượng đỉnh liên triều lần thứ năm

Từ ngày 18 - 20/9/2018, lãnh đạo nước Cộng

hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên và Hàn Quốc đã gặp nhau để bàn về vấn đề hòa bình trên bán đảo Triều Tiên. Đây là cuộc gặp lần thứ ba trong năm 2018 giữa Tổng thống Hàn Quốc Mun Chê-in và nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong Un, lần thứ năm trong lịch sử quan hệ liên Triều. Cuộc gặp lần này ghi nhận lần đầu tiên Triều Tiên tiếp đón một nhà lãnh đạo nước ngoài tại Trụ sở Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Triều Tiên.

Chuyến thăm Triều Tiên lần này của Tổng thống Hàn Quốc Mun Chê-in đã mang lại nhiều kết quả tích cực: (1) Hàn Quốc và Triều Tiên đã đạt được nhiều thỏa thuận, trong đó có việc ký kết "Tuyên bố chung Bình Nhưỡng Tháng 9" với 3 nội dung lớn là: cải thiện và phát triển quan hệ liên Triều; giảm nhẹ căng thẳng quân sự giữa hai miền Triều Tiên; thúc đẩy đối thoại Mỹ - Triều nhằm phi hạt nhân hóa bán đảo Triều Tiên; (2) Bộ Quốc phòng hai nước đã ký thỏa thuận hợp tác quân sự. Một ủy ban quân sự chung đã được thành lập để đánh giá việc triển khai các biện pháp giảm căng thẳng và liên lạc khẩn cấp để ngăn chặn các cuộc xung đột trong tương lai; (3) Hai bên đã đồng ý "không bao giờ sử dụng vũ lực để đối phó với nhau trong bất cứ tình huống khó khăn nào".

Sau cuộc Hội đàm, Tổng thống Hàn Quốc Mun Chê-in tuyên bố "Chúng tôi đã nhất trí loại bỏ mọi nguồn gốc của xung đột khỏi Bán đảo Triều Tiên. Và chúng tôi lần đầu tiên nhất trí được các bước phi hạt nhân hóa cụ thể. Phi hạt nhân hóa Bán đảo Triều Tiên sẽ không còn xa". Về phía Triều Tiên, ông Kim Jong-un cũng bất ngờ tuyên bố sẽ sớm thăm thủ đô Xê-un của Hàn Quốc trong tương lai gần. Nếu điều này xảy ra thì đây sẽ là lần đầu tiên trong lịch sử một nhà lãnh đạo Triều Tiên đến thăm Hàn Quốc. Như vậy, với những nỗ lực ngoại giao của cả Triều Tiên, Hàn Quốc và Mỹ đã có trong thời gian qua là cơ sở để kỳ vọng vào một tương lai hòa bình ổn định lâu dài trên bán đảo Triều Tiên, mặc dù rủi ro và thách thức ở phía trước còn nhiều.

Về phía Việt Nam, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Thị Thu Hằng cho biết, Việt Nam hoan nghênh kết quả Hội đàm Thượng đỉnh liên Triều lần 5 và việc 2 bên ký kết Tuyên bố chung, ủng hộ các bên liên quan duy trì đối thoại, tiếp xúc cấp cao, có hành động mang tính thiết thực nhằm thực hiện phi hạt nhân hóa bán đảo Triều Tiên, thúc đẩy đối thoại, hợp tác, duy trì hòa bình, ổn định tại khu vực và trên thế giới.

Nguồn: Trung tâm TTCT Tuyên giáo